

NỘI DUNG TLHT LEGIO MARIAE 09 – 2011

LỜI NGỎ.....	03
SINH NHẬT ĐỨC MA-RI-A, MẸ THIÊN CHÚA	04
NHỮNG HÌNH THÙ CỦA THẬP GIÁ	08
90 NĂM, LEGIO MARIAE GIỮA LÒNG THẾ GIỚI	12
VƯỜN THƠ CÔNG GIÁO	18
NOI GƯƠNG MẸ MA-RI-A – NGƯỜI ĐỒ ĐỆ ĐẦU TIÊN (tt) ..	20
TRỞ THÀNH MÓN QUÀ CHO THẾ GIAN.....	22
CHÚNG TA CÓ THỂ NÊN THÁNH ĐƯỢC KHÔNG ? (tt)	27
ĐỨC MẸ SẦU BI.....	30
CÀNG THÊM TUỔI, CÀNG THÊM KHÔN NGOAN & NHÂN ĐỨC .	38
BÁC SĨ GIA ĐÌNH: LẠI NÓI VỀ RUBELLA.....	42
TRUYỆN NGẮN: CHIỀU, SAU CƠN MƯA (tiếp theo & hết)....	50
BẢN TIN SINH HOẠT GIÁO HỘI & SENATUS	67

Thư từ, tin tức, bài viết, thơ, truyện ngắn, tranh, ảnh...

xin vui lòng gửi về hộp thư điện tử trước ngày 15 mỗi tháng:

 domlegiovn2007@yahoo.com

daobinhducme@gmail.com


j.ndd51@gmail.com

<http://www.daobinhducme.net>

Liên lạc với Hội Đồng Quản Trị Senatus Việt Nam tại:

Nhà thờ Đức Mẹ Vô Nhiễm – Giáo xứ Thị Nghè

22B Đường Xô Viết Nghệ Tĩnh, P.19 Quận Bình Thạnh,
Thành phố Hồ Chí Minh – Việt Nam.

 38. 992.965 – 0909.394.135 – 0906.753.053 – 0907.844. 786

LƯU HÀNH NỘI BỘ

AD JESUM PER MARIAM

LEGIO MARIAE

90

Năm

Hình Thành và Phát Triển

1921 - 2011



LỜI NGỎ

Kính thưa: quý Cha, quý Soeurs Linh Giám các cấp...

Và toàn thể anh chị em Legio Mariae Việt Nam.

Hướng về **90 Năm Thành Lập Legio Mariae** 07.09.1921 – 07.09.2011, chúng ta nhìn lại dòng thời gian qua với biết bao nhiêu cảm nghiệm: *“Hãy tạ ơn Chúa vì Chúa nhân từ. Muôn ngàn đời Chúa vẫn trọn tình thương”* (Tv 118, 1). Nhìn lại, để cảm tạ Hồng Ân Thiên Chúa đã ban cho chúng ta có một đời sống Đức Tin, Đức Ái và Đức Khiêm Nhường theo gương Đức Mẹ Ma-ri-a, nhìn lại để ghi nhớ công ơn của các bậc tiền nhân còn sống cũng như đã ra đi, các ngài đã gầy dựng Praesidium trong hy sinh gian khổ, với một tấm lòng quảng đại nhưng đầy tràn tình yêu Thiên Chúa. Các ngài đã để lại cho thế hệ kế thừa một gia sản thiêng liêng quý giá, đó là một Đại gia đình năng động và đầy tinh thần đoàn kết yêu thương. Sự hăng say cầu nguyện cùng với những việc bác ái, từ thiện, thăm viếng đã trở nên những khí cụ để Legio Mariae có thể đem Chúa đến cho mọi người. Nhờ Mẹ Ma-ri-a và cùng với Mẹ, các hội viên của Legio Mariae sẽ trở nên những chứng nhân tình yêu cho Tin Mừng được loan báo tới muôn dân.

Chín Mươi Năm qua, chúng ta nhìn lại với tâm tình Tạ Ơn Thiên Chúa, đã luôn nâng đỡ và hướng dẫn chúng ta dù trong bất cứ hoàn cảnh nào. Lạy Chúa, Chúa không bỏ rơi những ai chân thành tìm kiếm Chúa, *“vì tình Chúa thương ta thật là mãnh liệt, lòng thành tín của Người bền vững muôn năm”* (Tv 117, 2).

Nhìn lại Chín Mươi Năm qua, trong tâm tình sống lại ước nguyện của Tôi Tố Chúa Frank Duff Đấng sáng lập Praesidium Legio Mariae đầu tiên, chúng ta tha thiết hướng đến tương lai trong tinh thần tích cực học hỏi Thủ Bản mỗi ngày để thấm nhuần và đón nhận ơn Thánh của Đấng Đáng Kính với Legio Mariae. Mỗi hội viên ủng hộ mạnh mẽ và chuyển lời kêu gọi cầu nguyện trong việc tuyên Chân Phước cho ngài Frank Duff Tôi Tố của Thiên Chúa.

Trong tâm tình và niềm vui hướng về sinh nhật năm thứ 90 Legio Mariae, một lần nữa xin cảm ơn sự đóng góp của các hội viên Legio. Chúng ta hãy cầu nguyện xin Đức Ma-ri-a, Mẹ Giáo Hội và là Nữ Tướng của Legio; Tôi Tố Chúa Frank Duff phù hộ cho mọi cố gắng của chúng ta trong cuộc vận động này.

Ban Quản Trị Hội Đồng SENATUS

Sinh nhật Mẹ Ma-ri-a, Mẹ Thiên Chúa

Lm. G. Tạ Duy Tuyên

Sự ra đời của Đức Trinh Nữ Ma-ri-a đã được Thiên Chúa chuẩn bị cho công cuộc cứu chuộc loài người. Mẹ là người được chọn từ muôn thuở để trở nên nơi chốn mà Ngôi Hai Thiên Chúa mặc lấy xác phàm. Là con người thứ nhất tràn đầy thần khí, Mẹ được ơn phúc vô nhiễm nguyên tội, và Mẹ mang đến cho chúng ta ơn tái sinh trong con Mẹ là Đức Giê-su Ki-tô.



Ngày lễ Sinh nhật Đức Trinh nữ gắn liền với việc cung hiến một Đền thờ được xây cất tại Giê-ru-sa-lem vào thế kỷ thứ V, nơi theo truyền thống cho là nhà của ông Gio-a-Kim và bà An-na, gần nơi hồ tắm Bết-da-tha (x. Ga 5,1-9). Tức là nơi các tín hữu cho là nhà

Đức Mẹ được sinh ra. Từ thế kỷ thứ XII, ngôi đền thờ được gọi là Đền thờ thánh An-na, rồi sau đó được dâng kính cho ngày Sinh nhật của Đức Ma-ri-a.

Lễ Sinh nhật Đức Trinh nữ được bắt nguồn bên Đông phương ở thế kỷ thứ VI và được Đức Giáo

Hoàng Serge I đưa vào cử hành tại Rô-ma, với cuộc rước kiệu đi từ thánh đường thánh Adrien gần Forum đi đến Đền Đức Bà Cả.

Ý lễ được lấy ra từ các Ngụy Thư như *Tiền Tin Mừng thánh Gia-cô-bê*, *Tin Mừng của Mát-thêu mạo danh*, và *Tin Mừng về cuộc sinh hạ của Đức Ma-ri-a* mà người ta gán cho thánh Jérôme là tác giả.

Bên Đông phương lễ Sinh nhật Đức Trinh nữ được cử hành đầu tháng 09 khai mạc năm Phụng vụ. Tại Rô-ma, lễ được cử hành dưới thời Đức Giáo Tông Octave IV vào năm 1243 với tuần Bát nhật; rồi sau đó Đức Grégoire XI còn thêm vào đêm Canh thức vào năm 1378. Ngày nay, Giáo Hội mừng Lễ sinh nhật Đức Ma-ri-a ngày 08 tháng 09 công hiến cho chúng ta cơ hội để mừng hai giao ước:

- Giao ước đầu liên quan đến trời cao: dẫn đưa chúng ta vào chương trình cứu độ trần thế của Chúa.

- Giao ước thứ hai liên quan đến cuộc sống nhân trần: là gió mát lúc hừng đông, trong buổi sáng đầu tiên.

Hôm nay lễ sinh nhật Đức Mẹ. Đây là dịp mời gọi chúng ta suy nghĩ về tầm quan trọng của gia đình trong đời sống cá nhân cũng

như xã hội. Đã làm người, ai cũng đều sinh ra có cha, có mẹ, có gia đình, có anh chị em, có ông bà tổ tiên, có một dân tộc. Gia đình là nơi để cho con người có mặt trong thế giới, không phải như một con số mà như một nhân vị độc nhất vô nhị với một định mệnh cá biệt. Khi nói về công lao sinh thành, dưỡng nuôi của mẹ, người xưa đã nói rằng:

*Lên non mới biết non cao,
Nuôi con mới biết công lao mầu từ.*

*Ai rằng công mẹ như non,
Thật ra công mẹ lại càng lớn hơn.*

*Lòng mẹ như bát nước đầy,
Mai này khôn lớn, ơn này tính sao.*

*Nhớ ơn chín chữ cù lao,
Ba năm nhũ bộ biết bao nhiêu tình.*

*Con ho lòng mẹ tan thành,
Con sốt lòng mẹ như bình nước sôi.*

*Nuôi con chẳng quản chi thân,
Chỗ ướt mẹ nằm, chỗ ráo con lăn.*

Lời ca dao đó nói lên biết bao hy sinh, vất vả của cuộc đời những người làm mẹ, những cuộc đời không thành văn, những hy sinh không thể một đôi câu mà diễn tả cho đủ, những giọt mồ hôi được lau vội qua những tay áo, những giọt nước mắt chảy ngược vào tim của biết bao bà mẹ, vì

con mà chịu cảnh “đoạn trường ai có qua cầu mới hay”.

Có thể nói, mẹ là tuyệt tác tình yêu mà Thiên Chúa đã ban cho con người. Không có mẹ, con cái đâu cảm được vị ngọt của tình yêu như chuỗi ba hương, như xôi nếp mật, như đường mía lau. Không có mẹ con cái đâu lớn nổi thành người, vì không ai chăm sóc cho ta chu đáo, cẩn kẽ, đầy tình nhân ái như là tình mẹ chăm sóc cho con. Mẹ Ma-ri-a, Nữ Tướng của Legio Mariae chúng ta với tư cách là mẹ trần thế, Mẹ đã mang lại cho Chúa Giê-su hương thơm của tình mẫu tử. Một tình yêu cao sâu như biển cả và dịu dàng như dòng sông thanh bình. Mẹ Ma-ri-a đã góp mặt vào đại hội trần thế này trong vai trò làm mẹ của Con Thiên Chúa làm người. Mẹ Ma-ri-a đã đi qua kiếp người trong tình yêu tận hiến của trái tim người mẹ. Thế nhưng, trái tim không bao giờ già. Tình yêu của người mẹ luôn trẻ trung, tươi mới trong cuộc đời của con. Dù là người mẹ trẻ hay đã lưng còng, tình mẹ vẫn rộng lớn bao la, vẫn dạt dào như biển cả thái bình. Dù là mẹ còn sống hay đã khuất núi, tình thương của mẹ vẫn quyện vào đời con như làn gió mơn

mang đồng lúa chiều.

Hôm nay, mừng sinh nhật Mẹ Ma-ri-a là mừng ngày Mẹ đã góp mặt vào đại hội trần thế này. Mừng Mẹ đã có những năm tháng thật tuyệt vời nơi dương gian. Mừng cho tình yêu của Mẹ luôn vĩnh cửu, vượt qua mọi thời gian và không gian. Mẹ vẫn mãi ở với các chiến sĩ của Mẹ. Tình yêu của Mẹ vẫn trẻ trung, vẫn luôn đong đầy trong cuộc đời đàn con.

Vâng, Mẹ Ma-ri-a đã đi qua kiếp người nhưng tình Mẹ, ân phúc của Mẹ, dấu ấn của Mẹ vẫn còn đó trên hành trình của tất cả những đạo binh của Mẹ đang còn ở dương thế. Chính Chúa Giê-su đã trao ban Mẹ cho nhân loại chúng ta. Chính Ngài đã muốn Mẹ Ma-ri-a tiếp tục lấy tình mẫu tử để che chở, nâng đỡ cho đoàn con. Chính Ngài đã cảm nhận rất rõ về vai trò của Mẹ Ma-ri-a khi nói với môn đệ Gio-an: “*Đây là Mẹ con*”. Chúa Giê-su muốn nói với Gio-an: không có gì trên trần đời này cao quý hơn tình yêu của một người mẹ. Và càng không có tình mẫu tử nào cao quý hơn tình yêu của Mẹ Ma-ri-a, là Nữ vương trời đất, là Mẹ Thiên Chúa vẫn dành cho chúng ta. Mẹ Ma-ri-a

chính là bảo ngọc châu báu mà Chúa Giê-su đã trao ban cho nhân loại trước khi Ngài hoàn tất sứ vụ ở trần gian.

Vì thế, mừng sinh nhật Mẹ là dịp để các hội viên Legio Mariae chúng ta cảm ơn Mẹ đã có mặt trong cuộc đời của ta. Cảm ơn Mẹ đã bảo bọc che chở cuộc đời ta. Cảm ơn Mẹ luôn chăm sóc lo lắng cho từng cuộc đời chúng ta. Cảm ơn Mẹ đã nhận chúng ta là con, là chiến sĩ của Mẹ để tình Mẹ tiếp tục đong đầy trên hành trình loan báo Tin mừng cứu độ của Chúa Giê su cho muôn người và cho chính cuộc đời mỗi người chúng ta.

Mừng lễ sinh nhật của Mẹ Ma-ri-a, mãi mãi chúng ta sẽ không ngớt cùng Mẹ ca tụng Thiên Chúa: *“Đấng Toàn Năng đã làm cho tôi biết bao điều cao cả, danh Người thật chí thánh chí tôn ! Đời nọ tới đời kia, Chúa hằng thương xót những ai kính sợ Người”* (Lc 1, 49 - 50).

Chúng ta chỉ hạnh phúc khi chúng ta luôn tôn kính, mến yêu Mẹ và những tràng hoa Mân Côi, những kinh nguyện chân thành dâng lên Mẹ, những đóa hoa tươi kính dâng Mẹ sẽ là những tâm tình đẹp chúng ta

làm vui lòng Mẹ. Còn lời kinh nào đẹp bằng lời kinh kính mừng chúng ta dâng lên Mẹ: *“Kính mừng Ma-ri-a đầy ân phúc Đức Chúa Trời ở cùng bà, bà có phúc lạ hơn mọi người nữ và Giê-su Con lòng bà gồm phúc lạ. Thánh Ma-ri-a Đức Mẹ Chúa Trời cầu cho chúng con là kẻ có tội khi nay và trong giờ lâm tử. Amen.”*

Mừng lễ sinh nhật Đức Mẹ, chúng ta hiệp cùng Giáo Hội ca tụng, tung hô Mẹ: *“Lạy Mẹ, Mẹ Thiên Chúa, nhờ việc Mẹ sinh ra mà thế gian được tràn ngập hoan lạc và khích lệ, vì bởi lòng Mẹ, mặt trời công chính là Đức Giê-su đã đến trong thế gian, chính Người sẽ kéo chúng tôi ra khỏi sự chết và đưa vào đời sống vĩnh cửu”*.

Lạy Mẹ Ma-ri-a, chúng con cảm ơn Mẹ đã nhận chúng con là con của Mẹ. Xin Mẹ hãy lấy tình mẫu tử mà che chở, gìn giữ hồn xác chúng con trong tình thương của Mẹ. Xin cho chúng con được nép mình trong vòng tay từ ái của Mẹ. A-men.

Những Hình Thù Của Thập Giá

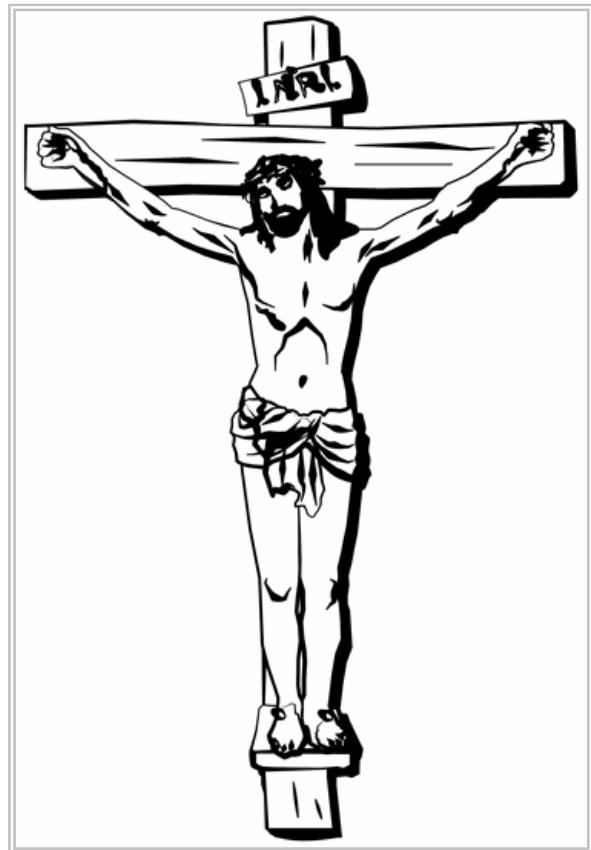
Lm. Ansgar Phạm Tĩnh

Không biết từ bao giờ Thập giá đã được ngành tư pháp Rô-ma chọn làm án tử cho kẻ tội đồ và trở thành biểu tượng cho cái chết nhục nhã, nhưng lại biết rất rõ là từ ngày Thứ Sáu Tuần Thánh, khi Chúa Giê-su bị treo lên, Thập giá đã mang lấy ý nghĩa của ơn Cứu Độ Thiên Chúa đem đến trần gian và trở nên dấu chứng của tình yêu khơi nguồn sự sống. “Khi nào Ta bị treo lên, Ta sẽ kéo mọi sự lên với Ta”.

Càng ngày tôi lại càng thấy nhiều bóng dáng của những cây thập giá trong đời sống thường nhật. Những cây thập giá này thì đa hình, đa dạng, rất phong phú và thật không nhẹ nhàng một chút nào cả. Xin mời anh chị Legio chúng ta cùng với tôi điểm qua hình dáng của những cây thập giá trong:

Bậc Làm Cha Mẹ:

- Khi con cái phải mang tật nguyên, bệnh tật... ngay từ khi còn trong bào thai.
- Khi con cái mắc phải những chứng nghiện ngập rượu chè, cờ bạc, cá độ, xì ke, ma túy...
- Khi con cái sống hoang đàng, bê tha, theo băng đảng, nay vào tù mai ra khám.
- Khi thấy con cái sống trong cảnh



túng bần, nghèo khổ, dốt nát ...

Bậc Vợ Chồng:

- Khi người bạn đời sống vô trách nhiệm, lười biếng, đam mê tứ đồ tưng ...

- Khi người bạn đời bất tín, bất trung, gian dối, lừa lọc nhau ...
- Khi người bạn đời lâm vào cảnh nghiện ngập, đam mê cờ bạc, rượu chè, trai gái, xì ke ma tuý ...
- Khi người bạn đời khó tính, khó nết, hay cau có, nóng nảy, tục tằn, chanh chua, đánh đá, dũ tợn...
- Khi người bạn đời bị bệnh tật, đau yếu ...

Bậc Làm Con Cái:

- Khi cha mẹ bất hòa, cãi cọ, mặt sát, chửi bới, ly thân, ly dị nhau...
- Khi cha hay mẹ quá khắt khe, hay la mắng, quát tháo, thượng cẳng chân, hạ cẳng tay... Không bao giờ có những lời nói thân mật, dịu dàng...
- Khi cha mẹ chỉ biết đến tiền và tiền, quanh năm chỉ biết lao đầu vào làm ăn, lo kiếm tiền không có thời giờ để chăm sóc, gần gũi, lắng nghe và tâm sự với chúng ...
- Khi cha mẹ quá chú trọng đến những hình thức bên ngoài, chỉ lo mất tiếng tăm, chỉ sợ xấu hổ ...

Bậc Tu Trì

- Khi gặp phải vị bề trên hay bề ngang khó tính, khó nết, khắt khe, thiên vị, kỳ thị, bảo thủ, độc tài, độc đoán, kiêu ngạo...



- Khi gặp phải những bề dưới có những tính nết khác người, bướng bỉnh, lười biếng, dốt nát, thiếu khiêm nhường, thiếu bác ái, thiếu đạo đức, thiếu nhân bản, gian xảo, hay nịnh hót, thượng đội hạ đạp...
- Khi gặp phải những người quản lý là cháu ba đời của trùm sò, bắt anh chị em trong cộng đoàn của mình phải tuân giữ lời khấn khó nghèo một cách triệt, mua cái gì cũng sợ tốn tiền, tiêu cái gì cũng sợ hoang phí, nhưng với riêng bản thân mình thì... rất thoải mái.

Còn nhiều lắm thừa các anh chị! Những hình thù của thập giá thì rất đa dạng, và rất phong phú, nếu phải liệt kê ra thì e rằng tôi phải nói như Thánh Gio-an: “*Cả thế giới cũng không đủ chỗ chứa những sách viết ra*” (Ga. 21, 25).

Có phải những lúc anh chị và tôi mang vác những thập giá như vậy

chúng mình chỉ nhớ đến lời khuyên của Dale Carnegie **“Hãy Quẳng Gánh Lo Đi Mà Vui Sống”** không? Kinh nghiệm cho tôi thấy khi đối diện với những cây thập giá như vậy thì theo bản tính tự nhiên tôi chỉ muốn quẳng đi cho nhẹ người.

Thật vậy! Rất nhiều người, trong đó có tôi nữa, nghĩ rằng sau khi liệng bỏ những cây thập giá ấy khỏi vai thì tôi sẽ đỡ cực thân, những bước đi trong cuộc đời của tôi sẽ được khoan thai, thanh thản và nhẹ nhõm... Đã từng có nhiều người cố gắng quẳng những cây thập giá đi bằng cách đi phá thai, vứt bỏ hay đem con bỏ vào trong các trại mồ côi, ly dị, ly thân, ông ăn chả bà ăn nem, bỏ nhà ra đi, dọn ra riêng, sống tự lập, bỏ tu... Thế nhưng đau khổ vẫn hoàn khổ đau, chẳng có chi thay đổi, thậm chí tình trạng đau khổ còn bi đát hơn lúc trước nữa.

Các anh chị Legio thân mến, khi gặp phải những cây thập giá trong công tác truyền giáo và đời thường thì tôi và anh em không nên kiếm cách quẳng đi (bởi vì quẳng đi không được!) nhưng phải cố gắng *vác thập giá mình hàng ngày mà theo [Ngài]* (Lc 9, 23). Anh chị và tôi không thể nào

tránh khỏi những cây thập giá trong đời sống hàng ngày được đâu! Chỉ còn một cách duy nhất là chúng mình hãy chịu khó vác những thập giá ấy với sự trợ giúp của người vác thánh giá chuyên nghiệp là Đức Giê-su Ki-tô mà thôi. Bởi chính Ngài đã hứa: *“Tất cả những ai đang vất vả mang gánh nặng nề, hãy đến cùng tôi, tôi sẽ cho nghỉ ngơi bồi dưỡng”* (Mt. 11, 28)

Ngài không nói là sẽ lấy đi, hay liệng bỏ, hay thay đổi những thập giá nặng nề hàng ngày của anh chị và tôi, mà Ngài chỉ hứa sẽ trợ lực và thêm sức để chúng mình vui vẻ và đủ sức vác thánh giá cho đến nơi đến chốn mà thôi!

Để những cây THẬP GIÁ hàng ngày của chúng mình trở thành những cây THÁNH GIÁ nhẹ nhõm và dễ dàng mang vác thì chúng mình hãy:

- Tham dự thánh lễ và rước lễ thường xuyên: Để nhờ vậy, cơ thể của chúng mình mới có đầy đủ dinh dưỡng và đủ sức để vác Thánh Giá hàng ngày cho nên.
- Đọc và học hỏi Kinh Thánh: Bởi vì Kinh Thánh chính là cuốn chỉ nam do chuyên gia Giê-su hướng dẫn cho chúng mình

những phương cách để vác THẬP GIÁ.

- Tham dự những giờ Châu Thánh Thể, xin Ngài cùng vác THẬP GIÁ và cùng đồng hành vì Ngài đã hứa *“Tất cả những ai đang vất vả mang gánh nặng nề, hãy đến cùng tôi, tôi sẽ cho nghỉ ngơi bồi dưỡng”* (Mt. 11, 28).

Anh chị thử đi, khi chúng mình có đầy đủ Thần Lương, có sự hướng dẫn của chuyên viên Giê-su và với sự trợ giúp của Ngài thì thập giá hàng ngày của chúng mình sẽ nhẹ đi rất nhiều! Lúc đó chúng mình sẽ dư sức vác Thánh Giá hàng ngày để đi theo Chúa lên tận đỉnh núi Sọ.

“Per Crucem Ad Lucem!” Qua Khổ Giá Tới Vinh Quang! Xin bạn đừng quên rằng, vinh quang mà Đức Ki-tô hứa cho chúng ta lúc nào cũng đi liền với Thập Giá trên đó có Ngài hiện diện.

Cầu chúc tất cả anh em luôn luôn trung tín trong việc vác thánh giá hàng ngày với Đức Giê-su Ki-tô, chuyên viên vác thập giá rành nhất thế giới !

Thập Giá

Dẫu thập giá bạn vác thế nào,
khổ đau buồn nản có ra sao,
ánh dương từ cao luôn chiếu tỏa
an bình trở lại sau mưa rào ...
Có thể bạn lệch bước trượt chân,
hoặc có thể toàn thân gục ngã,
Nhưng Thiên Chúa bên bạn sẵn đã,
Đáp lại lời khẩn nguyện vĩ van...
Ngài thấu tỏ mọi cơn đau nhức,
Ngài am tường từng giọt lệ rơi,
Một lời Ngài truyền phán trên môi,
Bình an sẽ phá tan nỗi sợ...
Nỗi u buồn có thể kéo dài,
bao trùm cảnh vật suốt đêm đen,
bồng chốc lui dần vào bóng tối,
khi bình minh rạng tỏ ánh ban mai ...
Đấng Cứu Độ đang sẵn chờ,
từ một nơi nào mãi trên cao,
Thánh sủng của Ngài luôn đầy ắp,
cùng tình yêu Ngài để mền trao...
Dẫu thập giá bạn vác thế nào,
khổ đau buồn nản có ra sao,
Cầu vồng cho bạn Chúa luôn gửi
sau khi khiến tạnh cơn mưa rào..."

*** Để vượt qua nỗi khó khăn, ta cần trải qua đoạn đường trên! Thiên Chúa không bao giờ trao cho ta gánh nặng vượt quá khả năng, ta nên sẵn lòng lãnh nhận và ta sẽ hân hoan đón lấy phần thưởng! "*

nvh

90 Năm, LEGIO MARIAE GIỮA LÒNG THẾ GIỚI

Ban Thường Trực HĐQT Senatus

“Nước Trời cũng giống như chuyện hạt cải người nọ lấy gieo trong ruộng mình. Tuy nó là loại nhỏ nhất trong tất cả các hạt giống, nhưng khi lớn lên, thì lại là thứ lớn nhất; nó trở thành cây, đến nỗi chim trời tới làm tổ trên cành được” (Mt 13, 22).

Nhập đề:

Lời Chúa trên đây đã ứng nghiệm rất đúng với sự phát triển của Giáo Hội Chúa Ki-tô nói chung, và cũng rất đúng với các tổ chức trong Giáo hội nói riêng. Giáo hội Chúa Ki-tô từ nhóm 12 Tông đồ, nay đã phát triển thành một đại tôn giáo gồm hàng tỉ tín hữu. Các Hội Dòng, các tổ chức, hội đoàn, phong trào Công giáo tiến hành, lúc đầu cũng chỉ là một nhóm nhỏ, nhưng sau đó đã phát triển trên toàn thế giới.

Sự lớn mạnh của Giáo hội Chúa Ki-tô cũng như các tổ chức thuộc Giáo hội chứng tỏ Đức Chúa Thánh Thần đã hoạt động trong Giáo hội. Điều đó lại càng đúng hơn nữa với tổ chức Legio Mariae. Thuở ban đầu, họ chỉ là

một nhóm giáo dân nhỏ noi trên đất nước Ái Nhĩ Lan, nhưng có lòng nhiệt thành trong công cuộc làm vinh danh Thiên Chúa và cứu rỗi các linh hồn.

90 năm Legio Mariae Thế Giới

Buổi họp đầu tiên của họ được diễn ra vào lúc 08 giờ tối ngày 07.09.1921, là ngày áp lễ Sinh Nhật Đức Mẹ, tại căn nhà của chị Ma-ri-a, nằm trên đường Phan-xi-cô, thành phố Dublin, nước Ái Nhĩ Lan (Ireland). Đơn vị đầu tiên này nhận danh hiệu “Đức Mẹ Từ Bi”, nên được gọi là “Hội đoàn Đức Mẹ Từ Bi”. Thật là một điều trùng hợp kỳ diệu, ngày sinh nhật của Đức Mẹ cũng là ngày tổ chức nhỏ bé này đã được khai sinh.



Nhóm giáo dân nhỏ bé này đã đến với nhau, ngoài lòng nhiệt thành với công cuộc làm sáng danh Chúa, đã không hề có ý định thành lập một hội đoàn to tát nào. Họ đã không ngờ rằng, chính Đức Ma-ri-a đã qui tụ họ lại và Đức Chúa Thánh Thần đã là sức sống cho tổ chức nhỏ bé này mau chóng phát triển đến tầm vóc không thể nào ngờ được, và đã trở thành một đạo quân hùng mạnh chiến đấu dưới bóng cờ Đức Mẹ Ma-ri-a.

Ông Frank Duff (07.06.1889 – 07.11.1980), một trong những Hội viên đầu tiên của nhóm giáo hữu này. Ông đã nhận ra Đức Chúa Thánh Thần đã hoạt động mạnh mẽ trong tổ chức hoạt động tông đồ này. Từ một nhóm nhỏ đã nảy sinh ra nhiều nhóm nhỏ khác. Chẳng khác gì từ một thân cây đã mau chóng phát triển cành lá xanh tươi khi mùa Xuân đến.

Sau nhiều buổi cầu nguyện, họ đã đề cử ông Frank Duff như một Đáng Sáng Lập, đệ trình hồ

sơ lên Đức Thánh Cha xin thành lập một tổ chức lấy danh hiệu “Legio Mariae” (Đạo Binh Đức Mẹ) cùng với cờ hiệu như chúng ta thấy ngày hôm nay.

- Ngày 16.09.1933 Đức Pi-ô X đã gửi thư chúc lành cho Legio Mariae. Ngài viết “... Do đó, Thiên Chúa sẽ làm cho chúng con nên những tay cộng tác trong việc cứu rỗi, và đây là phương pháp tốt nhất để tỏ lòng các con biết ơn Đấng Cứu Chuộc”.

- Ngày 22.07.1953 Quyền chưởng ấn J.B. Montini gửi thư cho ông Frank Duff, nhờ chuyển đến tổ chức Legio Mariae một thông điệp bày tỏ lòng ái mộ và những lời khen tặng của Đức Thánh Cha Pi-ô XII “... Ngài chia vui với ông khi nhận thấy ngọn cờ của Legio được dựng lên khắp bốn phương...”

- Ngày 19.03.1960 Đức Gio-an XXIII đã gửi đến Legio Mariae, bức thư ngắn nội dung như sau: “Ta thân ái gửi đến các Ủy viên và Hội Viên Legio Mariae trên toàn thế giới phép lành Tòa Thánh đặc biệt, để chứng tỏ mối tình phụ tử của Ta và bảo đảm những thành quả liêng liêng đòi

dào cho công cuộc đáng khen ngợi mà họ đang thực hiện”.

- Ngày 06.01.1965 Đức Phao-lô VI gửi đến ông Frank Duff thông điệp, bắt đầu như sau: “Ông Duff thân mến, Đức Thánh Cha muốn nhân dịp này ban một thông điệp khen thưởng và khích lệ Legio Mariae (...) vì những mục trên đạo đức, những công việc đã thực hiện và phát triển rộng rãi, mang lại nhiều lợi ích lớn lao cho việc tông đồ Công giáo. Sự kiện ấy chứng minh quý phong trào là một khí cụ kiến hiệu lạ lùng, để xây dựng và mở rộng nước Chúa”... (qua Quốc Vụ khanh A.G. Cicognani).

- Ngày 02.06.1966 Quốc Vụ khanh A. Dell Acqua đã gửi đến ông Frank Duff bức thư trả lời về việc Đức Thánh Cha chấp nhận trên nguyên tắc kinh nhật tụng (có sửa chữa phần nào) và Thủ Bản Legio Mariae (giữ nguyên).

Mục đích:

Legio Mariae luôn nỗ lực phấn đấu để đạt những mục đích sau:

1. Làm vinh danh Thiên Chúa, loan truyền Tin Mừng, cộng tác với Thiên Chúa cứu rỗi các linh hồn qua việc các hội viên sống đời cầu nguyện, thánh

- hóa bản thân, hoạt động dưới sự lãnh đạo của giáo quyền.
2. Cộng tác chặt chẽ với các linh mục để công tác mục vụ của các ngài mang lại hiệu quả cao hơn.
 3. Làm công tác tông đồ giáo dân qua sự hướng dẫn của Cha Sở.
 4. Noi gương Đức Mẹ Ma-ri-a trong đời sống Đức Tin, Đức Ái và Đức khiêm nhường. Cổ động và Sùng kính Đức Mẹ Ma-ri-a bằng tràng chuỗi Mân Côi.

Legio Mariae hiện có mặt và hoạt động ở 170 quốc gia trên thế giới, với gần 200 ngôn ngữ. Theo thống kê năm 2001: có 3.800.000 hội viên hoạt động, trên 20.000.000 hội viên bảo trợ, tán trợ, hiệp sỹ.

63 năm Legio Mariae Việt Nam

Cách đây đúng 63 năm, ngày 12.08.1948, đơn vị Legio Mariae “Đức Mẹ Lên Trời” Việt Nam đã được khai sinh với bốn hội viên đầu tiên ở nhà thờ Hàm Long thuộc Tổng Giáo phận Hà Nội. Đức Hồng Y Giu-se Ma-ri-a Trịnh Như Khuê, lúc bấy giờ đang là Cha Sở giáo xứ Hàm Long đã trở thành thành viên đầu tiên người Việt Nam của Đạo binh Đức Mẹ. Ngài đã dành nhiều sự quan tâm và dìu dắt, để Legio

mỗi ngày thêm phát triển và vững mạnh. Giáo xứ Hàm Long từ lâu đã được coi như cái nôi khai sinh của Legio Mariae. Ngày 15.04.1954 Praesidium “Đức Mẹ Lên Trời” được nâng cấp lên Curia, sau này khi tái hoạt động trở thành Comitium Hà Nội ngày 21.03.2005.

Tại Tổng Giáo phận Huế Praesidium tiên khởi “Đức Mẹ Đi Viếng Bà Thánh I-sa-ve” được thành lập ngày 04.11.1951. Cấp hội đồng Curia ngày 07.10.1954, cấp Comitium ngày 15.08.1997.

Ở Giáo phận Sài Gòn, Praesidium “Đức Mẹ Thông Ơn Thiên Chúa” đầu tiên được thành lập ngày 27.06.1954 tại Dòng Chúa Cứu Thế Sài Gòn, Curia đầu tiên thành lập ngày 04.10.1955, cấp Comitium ngày 04.08.1957, sau ba năm ngày 01.05.1960 được nâng cấp lên hội đồng Senatus cấp toàn quốc được thành lập. Cha linh giám tiên khởi là Giu-se Phạm Văn Thiên (Giám mục gp. Phú Cường 1965).

Hoa Trái Nở Rộ

Hiện nay, tính đến tháng 06.2010 Legio Mariae đã có mặt khắp 26 Giáo phận Việt Nam với hệ thống tổ chức 01 Hội đồng

Senatus cấp toàn quốc; 02 Regia cấp liên Giáo phận gồm Regia Huế thành lập ngày 16.08.2002 gồm 03 Giáo phận Huế, Đà Nẵng và Quy Nhơn. Regia Nha Trang thành lập ngày 29.04.2003 gồm có 03 Giáo phận Nha Trang, Ban Mê Thuật và Kontum.

Các cấp Hội đồng trực thuộc gồm 30 Comitiae cấp Giáo phận gồm Hà Nội, Nam Hà, Bùi Chu, Hải Phòng, Vinh, Phan Thiết, Đà Lạt, Bảo Lộc, Vĩnh Long, Bà Rịa, Phú Cường, Mỹ Tho, Cần Thơ, Hưng Hóa, Thanh Hóa. Trong đó 03 Comitiae thuộc Giáo phận Xuân Lộc; 03 Comitiae thuộc Regia Huế; 06 Comitiae thuộc Regia Nha Trang và 03 Comitiae thuộc Gp. Tp. HCM.

Với tổng số 328 Curiae, 51 Curia Junior, 4082 Praesidiae Senior và 827 Praesidiae Junior. Số hội viên hoạt động là 49.983 và hội viên Junior là 15.194, 73.410 hội viên bảo trợ và tán trợ.

Tại Giáo phận Phnompenh (Campuchia), Praesidium tiên khởi là “Đức Mẹ Hồn Xác Lên Trời” thành lập 09.02.2005, lên Curiae ngày 29.10.2006 gồm 13 Praesidiae Senior và 03 Praesidiae Junior.

Tại Giáo phận Batambang có 03 Praesidiae Junior và Praesidium tiên khởi là “Nữ Vương Rất Thánh mân Cô” lập ngày 19.08.2005 tại gx. Kongpongcham.

Tại Lào, có 03 Praesidiae lập ngày 08.07.2008. Hiện nay được 02 Curiae tại Viengchan và Paksé. Đặc biệt, anh chị em bên Lào đã có Thủ Bản bằng tiếng Lào do sự quan tâm chăm sóc và ưu ái của Comitium Vinh và Senatus chuyển ngữ.

Sáu Mười Ba năm qua, Legio Mariae Việt Nam trải qua nhiều thăng trầm, thậm chí có thời gian không được hoạt động. Nhưng nhờ có Mẹ Ma-ri-a luôn đồng hành, Mẹ đã hướng dẫn, nâng đỡ, ban ơn, củng cố để hội đoàn Legio Mariae Việt Nam mới tồn tại đến ngày hôm nay và còn có nhiều cơ hội để tiếp tục phát triển.

Qua các hoạt động công tác tông đồ, hội viên Legio đã kết hợp nhuần nhuyễn đường hướng hoạt động của Legio với đường hướng mục vụ của HĐGMVN năm 1980: “Sống phúc âm giữa lòng dân tộc để phục vụ hạnh phúc của đồng bào”. Và cũng thật phù hợp với Thư Chung hậu Đại Hội Dân Chúa của HĐGMVN Năm Thánh 2010: “Cùng nhau

bồi đắp nền văn minh tình thương tình thương và sự sống”.

Thực tế đã cho thấy rõ, nơi nào có Legio, giáo dân ý thức trách nhiệm của mình và được cộng tác với hàng giáo sĩ chấn chỉnh lòng đạo đức, đời sống nội tâm, thực hành bốn phận Công giáo, quan tâm giáo dục con cái, thế hệ trẻ và thể hiện tình làng nghĩa xóm.....

Kết Luận

Linh đạo quan trọng nhất của Legio là: “Ad Jesum Per Mariam” “Đến với Chúa Giê-su qua Mẹ Ma-ri-a”. Thông qua các hoạt động tông đồ như thăm viếng người bệnh, người nghèo khổ, và nhất là các giờ cầu nguyện, Đạo binh Đức Mẹ tại Việt Nam đã và đang trở thành một hội đi đầu trong phong trào giáo dân, đóng góp những thành quả to lớn cho công cuộc truyền giáo trên đất nước này. Đặc biệt, với ngày kỷ niệm 90 năm Legio thế giới và 63 năm Legio hiện diện tại Việt Nam, Legio Mariae Việt Nam cũng chào mừng các anh chị em hội viên của hai nước láng giềng Lào và Campuchia, ở đó cũng đã hình thành những nhóm Legio dưới sự

hướng dẫn và trợ giúp của Legio Việt Nam chúng tôi.

Mỗi người chúng ta hãy noi theo tấm gương của Đức Mẹ, sống xứng đáng là những Ki-tô hữu nhiệt thành để đem Chúa đến cho mọi người. Chúng ta cũng hãy bước theo tấm gương truyền giáo của Giáo hội bạn tại Hàn Quốc, với con số giáo dân tăng lên không ngừng, nhờ công sức đóng góp rất quan trọng của Legio Mariae.

Trong bối cảnh bức thiết của việc truyền giáo hiện nay, Legio Mariae có một vị trí và vai trò khá quan trọng bởi đây là một hội đoàn giáo dân năng động và đầy tinh thần đoàn kết yêu thương. Sự hăng say cầu nguyện cùng với những việc bác ái, từ thiện, thăm viếng đã trở nên những khí cụ để Legio Mariae có thể đem Chúa đến cho mọi người. Nhờ Mẹ Maria và cùng với Mẹ, các hội viên của Legio Marie sẽ trở nên những chứng nhân tình yêu cho Tin Mừng được loan báo tới muôn dân. Xin tạ ơn Chúa và tạ ơn Mẹ Ma-ri-a đã đem Legio Mariae đến quê hương đất nước Việt Nam yêu dấu của chúng con □

GHI NHỚ LEGIO MARIAE 90 TUỔI

An-na Tê-rê-sa Thùy Linh
Pr. Nữ Vương Rất Thánh Mân Côi
Curia Gia Định – gx. Hiến Linh – Sài Gòn



Ông Phan Đức!

Lê-gi-ô cảm tạ ghi nhớ

*Chín mươi năm sáng lập mong chờ
Kháp hoàn cầu chiến binh dũng mãnh
Ma-ri-a Nữ Tướng đồng hành
Xin cho ông được tuyên Chân Phước
Thiên Nhan Chúa hưởng phúc muôn đời
Thế giới ơi! gần tròn thế kỷ
Vẫn vươn lên như tuổi xuân thì
Chín mươi năm chiến đấu liên li
Mẹ chỉ huy, nguy khó sợ gì
Chín mươi năm không hề ngơi nghỉ
Đầy Thân Khí, với Mẹ con đi
Dù thành thị, thôn quê hẻo lánh
Chiến sĩ Mẹ rảo bước quân hành
Gặt hái bao thắng lợi rộng lớn
Cùng cảm tạ, dâng Đấng Chí Nhân*

Việt Nam ơi! Sáu ba năm đó
 Dẫn hậu sinh, chẳng có chi lo
 Theo đàn anh, em luôn thẳng tiến
 Đem Giê-su đến khắp mọi miền
 Vùng sâu xa núi rừng nghiệt ngã
 Vượt ngày đêm đến với mọi nhà
 Nơi đô thành, vẫn nạn nan giải
 Thần Khí Chúa, con vẫn miệt mài
 Gương mặt Chúa giới thiệu khắp chốn
 Nơi bản thân thánh hóa tâm hồn
 Đó bao người khốn cùng hấp hối
 Với anh em sám hối tội đời
 Đây lắm kẻ rối ren làm lạc
 Đưa trở về Cứu Chúa hân hoan
 Ông Phan Đức cầu bầu nâng đỡ
 Đoàn chiến binh hậu thế hưởng nhờ
 Công nghiệp Ông chuyển cầu lên Chúa
 Sẽ chan chứa bội thu ngày mùa
 Chiến sĩ ơi Lê-giô thế giới
 Hãy quyết tâm với Chúa vào đời
 Mẹ Trinh Vương luôn đồng hành với
 Đầy Thần Khí – Nước Chúa rạng ngời.



Noi gương Mẹ Ma-ri-a người đồ đệ đầu tiên (tt)

(Nguồn: R. Veritas Asia)

II. Ca Tụng Đức Mẹ Ma-ri-a Qua Lời Kinh Kính Mừng

2.2. Lịch Sử kinh Kính Mừng

Trước khi có hình thức cố định như hiện nay, Lời Kinh Kính Mừng đã mặc lầy những hình thức hơi khác nhau mặc dù ý nghĩa căn bản vẫn còn nguyên vẹn. Chẳng hạn như vào giữa thế kỷ thứ XIV, các tu sĩ Dòng Các Tôi Tớ của Đức Ma-ri-a, tại Firenze bên nước Italia, đã phổ biến lời kinh Kính Mừng như sau:

"Kính mừng Đức Nữ Đồng Trinh Ma-ri-a, rất dịu hiền và rất trinh trong vô nhiễm nguyên tội. Bà có phúc lạ hơn mọi người nữ, và Giê-su, Con lòng Bà gồm phúc lạ. Thánh Ma-ri-a, Đức Mẹ Chúa Trời, Mẹ ân sủng và Mẹ nhân từ, xin cầu cho chúng con, bây giờ và trong giờ lâm tử. A-men."



Cũng trong thế kỷ XIV, thánh Bernadino thành Si-ê-na, đã thêm vào sau những lời Cầu cho chúng con, một đặc tính nữa là "những kẻ có tội".

Vào năm 1568, Đức Giáo Hoàng Pi-ô V, đã tổng hợp tất cả các truyền thống lại, và mặc cho phần thứ hai của kinh Kính Mừng hình thức cố định như hiện nay:

"Thánh Ma-ri-a, Đức Mẹ Chúa trời. Cầu cho chúng con, là kẻ có tội, khi này và trong giờ lâm tử. A-men."

Đọc lại toàn bộ lời kinh Kính Mừng, chúng ta có thể chú ý đến hai đặc điểm được đề cao nơi Mẹ Ma-ri-a, đó là Mẹ đầy ơn sủng và Mẹ nhân từ. Mẹ được tràn đầy ân sủng của Thiên Chúa và Mẹ luôn là người Mẹ nhân từ đối với loài người chúng ta, những kẻ tội lỗi cần nhờ đến lòng nhân từ hay tha thứ của Thiên Chúa. Chính vì thế mà chúng ta không ngần ngại chạy đến Mẹ, xin Mẹ cầu nguyện cho trong giây phút hiện tại và trong giờ lâm tử được ơn cứu rỗi của Thiên Chúa.

Đến đây chúng ta có thể thắc mắc tự hỏi: Việc con người chạy đến nhờ một người khác cầu nguyện cho mình. Việc làm đó có phù hợp với tinh thần Kinh Thánh hay không? Mẹ Ma-ri-a là Mẹ Thiên Chúa, là Đấng tràn đầy ơn phước, nhưng Mẹ vẫn là một con người. Việc xin Mẹ Ma-ri-a cầu nguyện cùng Chúa cho chúng ta có gì nghịch lại kinh thánh hay không? Thắc mắc này có liên quan đến sự trung gian của Mẹ Ma-ri-a giữa Thiên Chúa và con người, mà thông điệp của

Chân phước Gio-an Phao-lô II về Đức Ma-ri-a, Mẹ Đấng cứu chuộc, đã gọi là "sự trung gian hiền mẫu", của một người Mẹ. Và sự trung gian đó không thay thế cho sự trung gian duy nhất của Chúa Giê-su Ki-tô, nhưng chỉ tham dự vào đó mà thôi.

Nơi Tin mừng theo thánh Gio-an, trong biến cố tiệc cưới Ca-na, chúng ta thấy Mẹ Ma-ri-a đứng ra cầu khẩn Chúa Giê-su, Con Mẹ, xin Ngài làm dấu lạ giúp cho gia đình đang tổ chức tiệc cưới mà hết rượu. Nơi sách Tông đồ công vụ, chương 1,14; chúng ta thấy Mẹ Ma-ri-a hiện diện giữa các Tông đồ, để cầu nguyện cùng với các ngài và cho các ngài, vào giây phút quan trọng khai sinh Giáo Hội của Chúa Ki-tô.

Đọc lên kinh Kính Mừng với hết lòng đạo đức sốt sắng, chúng ta dâng lời chào kính Mẹ Ma-ri-a, vừa đồng thời xin Mẹ đến hiện diện giữa chúng ta, cầu nguyện với chúng ta và cho chúng ta.

Xin Mẹ hướng dẫn chúng ta trên con đường hành hương tiến về quê trời. Amen □

(Còn tiếp)



TRỞ THÀNH MÓN QUÀ CHO THẾ GIAN

Lm. GBt. Lê Quang Quý
Linh Giám REGIA HUẾ

Trọng kính cha Quản nhiệm
Trung tâm hành hương Đức
Mẹ La Vang. Trọng kính quý cha
linh giám, quý chị phụ tá linh giám,

quý Hội đồng quản trị các cấp và
toàn thể anh chị em con cái của
Mẹ. Bài Tin mừng mà chúng ta
vừa nghe đã thuật lại cho chúng ta

về một hồng ân lớn lao cao cả mà Thiên Chúa tặng ban cho Mẹ qua lời sứ thần đến nói với Mẹ: *“Mừng vui lên, hỡi Đấng đầy ơn phúc”*. Đức cố Giáo hoàng Gio-an Phao-lô II trong thông điệp Mẹ Đấng Cứu Thế đã nói với chúng rằng: Thiên Chúa đặt tên mới cho Mẹ. *“Đầy ơn phúc - Gratia Plena”* là cái tên mới mà Thiên Chúa đặt cho Mẹ. Và qua trật tự ngày đó, nơi ngôi nhà ở Na-da-rét Mẹ đã đầy ơn phúc. Cho nên Mẹ đã bắt đầu tràn trào ơn phúc đó cho người chị họ I-sa-ve. Rồi Mẹ tràn trào ơn phúc của Mẹ cho con cái của Mẹ trước hơn 200 năm tại linh địa La Vang này trong những hoàn cảnh khó khăn, gian khổ, đói kém, bệnh tật. Mẹ đã tràn trào ơn phúc đó.

Và cho đến ngày hôm nay, Mẹ vẫn tiếp tục, bởi vì Mẹ đầy ơn phúc, không bao giờ Mẹ thiếu hụt ơn phúc. Mẹ tràn trào ơn phúc như thế trước hơn 200 năm qua từ nơi vùng đất âm u, rừng thiêng nước độc này, và cho đến hôm nay đã trở thành nơi quy tụ của những đoàn con của Mẹ. Mẹ đầy ơn phúc cho nên Mẹ đã ban nhiều ơn cho con cái Mẹ, các quân binh của Mẹ đây hiện diện cũng như vắng mặt, để con cái Mẹ lại chia sẻ cái hồng ân đó cho những

người khác. Mẹ đầy ơn phúc là tên mới. Đức Giáo hoàng nói rằng Thiên Chúa đặt cho Mẹ cái tên nói lên cái vóc dáng, cung cách của một con người. Con người đầy ơn phúc của Ma-ri-a đã trở thành con người tràn trào ơn phúc cho tất cả mọi người: những người bệnh tật, đau khổ, già yếu, người lớn, người bé, tất cả mọi người bên lương, bên giáo đến đây đều được cái ơn phúc mà Thiên Chúa tặng ban cho Mẹ, rồi Mẹ lại chia sẻ cho tất cả mọi người chúng ta. Vui mừng quá!

Vui mừng quá, để ngày hôm nay sau 90 năm, những người con cái của Mẹ lại về đây để xác định nói cho thế giới, nói cho mọi người về niềm tin khẳng định của mình vào Đấng đầy ơn phúc đó. Cùng với Mẹ chúng ta tin tưởng vào Chúa.

Trong cuộc đời của chúng ta thừa anh chị em, cái quan trọng là ơn phúc này đây. Có tất cả sự giàu sang phú quý của thế gian này, nhưng không có ơn Chúa đời người có đức tin không còn có ý nghĩa. Ơn phúc của Chúa quan trọng mà chúng ta lãnh nhận như hồi nãy trong chia sẻ của các linh mục, anh chị em được lãnh nhận ơn đó từ trong bí tích rửa tội, rồi qua các bí tích mà

chúng ta lãnh nhận sau suốt cuộc đời của người Ki-tô hữu chúng ta, mình đang lớn lên bằng các ơn phúc đó. Và rồi sau cuộc đời trần gian này thì giá trị của mỗi người Ki-tô hữu chúng ta tùy thuộc các ơn phúc đó phong phú dồi dào trong cuộc đời của mình thế nào thì chúng ta sẽ được tồn tại như thế. Mẹ đầy ơn phúc.

Mẹ đầy ơn phúc trở thành một hiến lễ lôi kéo chúng ta, cho nên anh chị em chúng ta từ xa, xa từ cuối nước Việt Nam hôm nay cũng về đây. Từ Bắc chí Nam tất cả chúng đều về đây để biểu dương, để thấy rằng cuộc sống của chúng ta qua 63 năm Legio Mariae, chúng ta là những con người đang thể hiện những ân sủng của Thiên Chúa đó. Là người Legio Mariae trước kia, chúng ta thánh hóa bản thân mình, thánh hóa bản thân mình bằng ơn của Chúa đó, bằng ơn sủng mới. Chúng ta trở thành những người con yêu của Mẹ, bởi vì chúng ta hòa nhập vào Đấng lấy tên mà Thiên Chúa đặt cho “Đầy ơn phúc”.

Hạnh phúc cho chúng ta những con người đang đón nhận các hồng phúc của Chúa qua tay của Mẹ. Một người con mồ côi chắc chắn bao giờ cũng lẻ loi cô

độc, một người con mồ côi không bao giờ sung sướng hơn được những người con có mẹ có cha. Anh chị em là những người có Mẹ, anh chị em đã chọn Mẹ, và chúng ta xác tín rằng Mẹ của chúng ta “đầy ơn sủng” đang cầu xin với Chúa hằng ngày trong cuộc đời của chúng ta, nhất là khi chúng ta đi công tác phân phát hồng ân của Chúa thì Mẹ đồng hành với chúng ta. Mẹ lại nỗ lực kéo ơn Chúa xuống để chúng ta chia sẻ cho những người khác để họ cũng được đầy ơn phúc của Chúa.

Về bên Mẹ hôm nay trong ngày truyền thống này chúng ta nói với nhau về ơn phúc đó, để mỗi người chúng ta cảm nhận được mình hạnh phúc thật, mình có Mẹ thật, mình không bơ vơ trong cuộc đời, mình không thiếu gì cả. Một đứa trẻ thơ mẹ bồng trên tay có bao giờ nó cảm thấy thiếu thốn gì nữa đâu? Nếu nó cần ngủ mẹ ru nó ngủ, nếu nó cần ăn mẹ cho nó bú, nếu nó cần tắm rửa mẹ lo lắng tất cả.

Thế nên, người con bé nhỏ trên đôi tay người mẹ không bao giờ cảm thấy thiếu thốn gì nữa hết. Là Legio Mariae chúng ta cũng phải trở thành những người con thơ trong bàn tay từ mẫu của

Mẹ như thế. Để cuộc đời của chúng ta không bao giờ cảm thấy thiếu thốn, luôn thấy hạnh phúc và khi chia sẻ khi đi làm công tác, anh chị em chúng ta phải làm nổi bật sự hạnh phúc đó để người đời cảm thấy rằng hạnh phúc đời này không phải là tiền bạc, không phải là chức vụ, không phải là những gì vinh hoa phú quý trên thế gian này, mà là người đầy ân sủng.

Mẹ Ma-ri-a đầy ân sủng, Mẹ đâu cần giàu có: không có nhà để sinh con, không có nơi nương tựa, vẫn vững bước gập ghềnh đi về Ai-cập, rồi lại lui thủi đi về lại quê hương mình sống suốt những năm dài như thế. Để lúc Con mình mất cũng chẳng có gì để trời phú và lo cho Con, không có mồ an táng, không có quan tài, không có đại quan, trung quan, cũng chẳng có tiểu quan để chôn cất Con mình. Mẹ chẳng có gì cả, nhưng ai có thể sánh bằng Mẹ Ma-ri-a của chúng ta, muôn đời sẽ khen Mẹ là người có phúc, người hạnh phúc nhất đời, người đẹp nhất đời, bởi vì thần sứ Gáp-ri-en hôm nay đến: *“ Mừng vui lên, hỡi Đấng đầy ân sủng”*.

Nghe tên đó và nghe lời chào đó Mẹ ngỡ không hiểu thực hư như thế nào. Nhưng chúng ta thấy Mẹ một tinh thần

cao cả mà mỗi người Legio Mariae chúng ta phải học nơi Mẹ. Sau khi đã đối thoại chốc lát nhanh chóng với thần sứ Gáp-ri-en, Mẹ sẵn sàng: *“Này tôi là tôi tá Đức Chúa Trời, tôi xin vâng như lời sứ thần truyền cho tôi”*. Đó là câu nói khẳng định và tất cả mọi người con Mẹ hôm nay đều phải nói như thế trong Legio Mariae của chúng ta. Để khi Praesidium chỉ định anh làm trưởng, anh cúi đầu vâng phục; để khi anh trưởng chỉ định cho mình công tác chúng ta vui lòng vâng phục: *“Này tôi là tôi tá Đức Chúa Trời, tôi xin vâng như lời sứ thần truyền cho tôi”*.

Chừng này người đây, chừng này con cái Mẹ trong Giáo hội Việt Nam và trên toàn thế giới, nếu như chúng ta khẳng định được điều đó thì vâng lời là sức mạnh của Giáo hội chúng ta, là thứ vũ khí để chúng ta vượt thắng tất cả mọi khó khăn, cam bẫy trong cuộc đời. Hãy cầu nguyện cho nhau, cầu nguyện với Mẹ như Mẹ đã cầu nguyện với các thánh Tông đồ trong nhà Tiệc ly. Hóa ra, trong những lúc quan trọng và trong suốt cả cuộc đời, điều quan trọng nhất phải là cầu nguyện.

Chúng ta cùng với Mẹ cầu nguyện trong mọi hoàn cảnh,

trong mọi giây phút, cầu nguyện suốt cả cuộc đời chúng ta, cầu nguyện cho mình và cho nhau, cho Giáo hội, cho quê hương đất nước. Có như thế, sự hiện diện của Giáo hội chúng ta sẽ là những chứng nhân tình thương tuyệt vời, mà xã hội phải nhìn thấy sự cần thiết của anh chị em trong Giáo hội của chúng ta, đặc biệt của những anh chị em chuyên cầu nguyện. Những buổi họp của anh chị em là buổi cầu nguyện đó, cùng với Mẹ cầu nguyện đó, để tìm ra thánh ý Chúa để chúng ta làm đó. Thế nên, trong khi và sau khi cầu nguyện, chúng ta sẽ thấy được ơn Chúa để như Mẹ mà ca lên bài Magnificat. Cũng như Mẹ hôm nay sau khi đã tìm được thánh ý Chúa, Mẹ đã thưa: *“Này tôi là tôi tá Đức Chúa Trời, tôi xin vâng như lời sứ thần truyền cho tôi”*.

Chúng ta hãy cảm tạ Chúa đã ban cho chúng ta một món quà, cho nhân loại chúng ta tuyệt vời là Đức Trinh Nữ Ma-ri-a. Giáo hội Việt Nam chúng ta cũng hân hoan vui mừng vì đã cho Mẹ La Vang, để Mẹ luôn luôn hiện diện, nơi nương tựa, là chỗ để anh chị em chạy đến mà luôn cầu với Mẹ như lời Mẹ đã hứa: *“Từ này về*

sau, hễ ai chạy đến đây cầu khẩn với Mẹ thì Mẹ sẽ nhậm lời”.

Ước mong lời cầu nguyện của chúng ta ngày hôm nay được Mẹ nhậm lời, để anh chị em trở về lại nơi Giáo phận của mình, nơi tiểu đội của mình, nơi mình sinh sống. Anh chị em hãy là món quà như Mẹ mà trao ban cho mọi người, để trở thành món quà tuyệt vời như tặng phẩm mà qua bàn tay của Mẹ, chúng ta trao ban cho anh chị em của chúng ta trên trần gian này. Có gì vui hơn khi chúng ta nhận quà, hãy trao quà để cho mọi người cũng được vui thế, và như vậy chúng ta sẽ hòa nhịp với thần sứ Gáp-ri-en hôm nay mà nói nên lời mà ngài đã nói với Mẹ Ma-ri-a: *“Mừng vui lên, hỡi Đấng đầy ơn phúc – Mừng vui lên, hỡi anh chị em hãy trở thành món quà cho thế gian này”*. A-men.

(An Duy lược ghi Bài giảng thánh lễ Đức Mẹ Hồn Xác lên Trời, kỷ niệm 90 năm Legio Mariae thế giới & 63 năm Legio Mariae VN ngày 12.08.2011 tại Hồ Tĩnh Tâm - Thánh Địa La Vang – TGP. Huế).



CHÚNG TA CÓ THỂ NÊN THÁNH ĐƯỢC KHÔNG? (tt)

FRANK DUFF

Một trở ngại lớn khác – “Cả nể”

Mỗi nguy hiểm của sự cả nể chưa được phát giác đầy đủ. Với những người Công giáo, đây là một yếu điểm. Có nhiều trường hợp khuyết điểm này nặng đến độ làm mất đi sự Thánh thiện thực sự. Sự cả nể có thể được định nghĩa là coi ý kiến của người khác quan trọng hơn lương tâm của mình. Chúng ta sợ nhạo báng và không được người khác bằng lòng, cho đến độ có thể làm hại đến sự thật, nếu luôn chiều theo khuynh hướng. “Sự cả nể, dần dần sẽ mang đến việc phá bỏ mọi nguyên tắc trong cuộc sống”.

Cho đến một lúc nào đó, tâm hồn rơi vào trạng thái khác xa với sự Thánh thiện – như vàng thật so với vàng giả vậy. Như ở

nhà, bạn có thói quen làm dấu Thánh giá trước bữa ăn, nhưng khi ra ngoài bạn không làm thế vì mắc cỡ. Vĩ nghi: “Muốn được người khác kính trọng”. Như bạn luôn giở nón khi đi ngang nhà thờ, trừ khi đi với người Anh Giáo? Bạn không treo tượng ảnh Thánh trong phòng khách, mắc cỡ khi đi Đường Thánh giá, bạn thấy quê khi chuỗi Mân Côi rơi ra khỏi túi áo, trước mặt người Anh giáo hay trên xe buýt. Tất cả những điều này là hậu quả của chứng bệnh mà chúng ta đang thảo luận.

Tóm lại, bạn bận rộn với việc làm cho người khác chấp nhận hành động của mình, mà không nghĩ rằng Chúa rất vui lòng vì những tuyên xưng đức tin nhỏ nhặt ấy. Bạn đối xử với Ngài như nhà giàu đối xử với họ hàng

nghèo của mình. Nhận họ hàng trong nhà, nhưng chối bỏ khi ra ngoài đường.

Trong đời sống của Thánh Philip-phê Nê-ri, ngài có thói quen bắt môn đệ đền tội thật nặng các dấu vết của tư tưởng “muốn được người khác kính trọng”. Các đường lối đó hiện nay có thể bị coi là quá đáng. Đây là những gợi ý không đến nỗi bị kết tội là cực đoan, vì nó giúp cho những ai đang quyết tâm tiêu diệt nhược điểm này. Mạnh dạn đeo những gì thuộc về Công giáo như: phù hiệu hoặc mẽ đai, cho thấy rõ mình là người Công giáo và không xấu hổ vì điều đó. Ý nghĩ không muốn làm vậy thì nhiều lắm. Chính đó là thử thách mang giá trị cho việc làm; Chính những ý tưởng mà mình muốn tiêu diệt đang chống đối trong ta.

Những tư tưởng chống đối như: “Tôi không thích đeo mẽ đai” hay “Tôi không thích phô trương Tôn giáo của tôi” thì thường không thành thật. Những

người nói như vậy, thì dường như ít khi từ chối đeo mẽ đai chính trị hay quảng cáo. Phải thành thực với chính mình. Điều tệ hại là chính bạn không thực sự tự hào mình là người Công giáo. Nếu thực sự tự hào thì khuynh hướng tự nhiên sẽ thể hiện ngay.

Tu sĩ nam hay các Sours luôn quảng cáo cho thế gian biết họ là ai. Người bình thường cũng nên giới thiệu Chúa trước mặt mọi người, bằng những hành vi nhỏ bé của mình. Để ngày nào đó, Ngài cũng nhận mình trước mặt Chúa Cha trên Trời. Nhưng việc này cũng cần có sự dung hòa tốt đẹp. Đừng làm gì thái quá để bị coi là dị hợm, làm phản tác dụng, làm mất ảnh hưởng của mình đi.

Quán quanh mình đầy các phù hiệu Tôn giáo, hoặc tỏ ra phô trương quá lộ là mắc sai lầm này.

Nản chí và kiêu ngạo

Giá trị tinh thần của bất cứ công việc nào, đều không thể định giá bằng kết quả nhiều hay

ít, mà bằng sự trong sáng của ý tưởng và sự cố gắng khi thực hiện. Một bài giảng hay, một cuốn sách có giá trị đã làm cho nhiều người trở lại đạo, có thể có ít giá trị cho chính tác giả, hơn là một cử chỉ hy sinh nhỏ bé của vị này. Như vậy, nản chí vì thiếu kết quả trước mắt, hoặc phồng to trước thành công hiển nhiên đều khùng như nhau. Những người bình thường thấy được kết quả mình làm. Trong khi các Thánh thì luôn đối diện với thất bại.

Bất cứ làm việc gì, phải làm hết mình. Chỉ quan tâm đến điều này thôi. Đừng quá lo lắng về kết quả, có thể tạo nên kiêu hãnh, dù chỉ một chút thôi, cũng đủ làm mất vẻ đẹp của bất cứ công việc nào trước mặt Chúa.

Nếu có thành công nào gây sự tự kiêu, hãy tự nhủ mình cần chút từ chối công lao ấy, rằng mình đã chỉ làm ít ỏi, và nếu muốn, mình đã có thể làm nhiều hơn như vậy. Hãy so sánh mình với nhiều người tốt trên thế giới, những



người đã hy sinh tất cả mọi sự cho Chúa, mà còn cho rằng họ chưa làm gì cả trong mắt Ngài.

Hãy thường xuyên cầu nguyện thế này: “Lạy Chúa Giê-su hiền lành và khiêm nhường trong lòng, xin làm cho con giống Chúa”. Nếu bạn trở nên hoàn toàn khiêm nhường, chắc chắn Chúa sẽ dùng bạn trong những việc trọng đại hơn.

“Lạy Chúa con ao ước được nên Thánh, không phải vì con cao cả. Nhưng vì để Chúa được yêu nhiều hơn” □

(Còn tiếp)

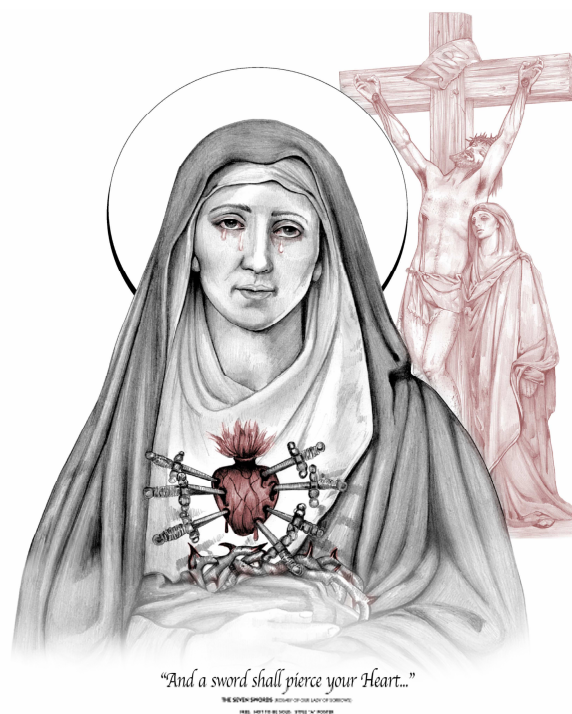
Đức Mẹ Sầu Bi

Lm. Stê-pha-nô Huỳnh Trụ

Thứ Sáu Tuần Thánh khi tưởng nhớ cuộc khổ nạn của Đức Chúa Giê-su thì chúng ta cũng nghĩ đến Đức Mẹ Sầu Bi. Michelangelo thành Florence, thế kỷ XV, đã khắc một pho tượng rất nổi tiếng về Đức Mẹ Sầu Bi gọi là Pietà. Cũng có một lễ dành cho tước hiệu này vào ngày 15/9, sau lễ Suy Tôn Thánh Giá. Lễ Đức Mẹ Sầu Bi (hay lễ Đức Bà Bảy Sự, lễ kính Bảy Sự Thương Khó của Đức Bà) trong tiếng Latinh là Mater Dolorosa (hay Septem Dolorum), trong tiếng Anh là Dolours of Our Lady (hay Seven Dolours of Blessed Virgin, Seven Sorrows of Our Lady).

1. Nguồn gốc ngày lễ.

Trước cuộc cải tổ phụng vụ của Công Đồng Vatican 1969, trong Phụng Vụ có hai thánh lễ kính Đức Mẹ Sầu Bi. Việc tôn kính Đức Mẹ Sầu Bi do Dòng Cistercian và Dòng Phan-xi-cô khởi xướng từ thế kỷ XII và thế kỷ XIII. Đến năm 1423, Công Đồng Cologne đã quy định thành lập lễ kính Đức Mẹ

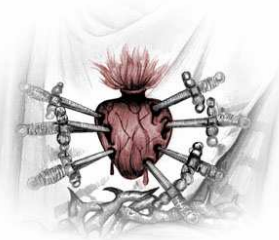


Sầu Bi (điều luật 11). Ý niệm khởi đầu chỉ hướng về mối đau khổ tổng thể, cụ thể hơn là tôn kính Đức Mẹ đau khổ đứng dưới chân thập tự giá. Thánh lễ được cử hành vào ngày thứ Sáu của tuần III sau lễ Phục Sinh. Năm 1482, bảy sự thương khó của Đức Mẹ mới được khai triển và truyền giảng ở Âu Châu. Năm 1725 Đức Giáo Tông Bê-nê-đíc-tô XIV đưa lễ Đức Mẹ Sầu Bi qua ngày thứ Sáu trong tuần Khổ Nạn, trước Lễ Lá ⁽¹⁾, đó là lễ thứ

I. Năm 1668, Dòng Tôi Tớ Đức Mẹ được Toà Thánh cho phép mừng lễ Đức Mẹ Sầu Bi ngày Chúa Nhật III tháng 9. Năm 1912 Đức Giáo Tông Pi-ô X quyết định toàn thể Giáo Hội cử hành lễ này một lần nữa vào ngày 15/9 hàng năm, sau lễ kính Thánh Giá, đó là lễ thứ II. Cả hai thánh lễ đều dùng thánh thi “Stabat Mater” (Mẹ Sầu Bi đứng dưới chân Thập tự Giá) của Giacopone da Todi (1360), tu sĩ dòng Phan-xi-cô, làm thánh ca cho buổi lễ. Năm 1969, lễ Đức Mẹ Sầu Bi ngày Thứ Sáu trong tuần Khổ Nạn bị bãi bỏ do việc cải tổ phụng vụ sau Công Đồng Vatican II. Lý do việc bãi bỏ là vì Giáo hội không muốn mừng một biến cố hay một màu nhiệm hai lần trong một năm.

2. Nghĩa của những chữ đức, mẹ, sầu, bi

a) **Đức** có duy nhất một chữ Hán 德 (tuy có nhiều cách viết, như: 德, 惠, 惠), nghĩa là đt. (1) Ân Huệ: *Dĩ đức báo oán.* (2) Đạo đức, cái đạo để lập thân: *đức hạnh.* (3) Hạnh kiểm, tác phong. (4) Cái khí tốt (vượng) trong bốn mùa: mùa xuân gọi



là thịnh đức tại mộc. (5) Ý chí, niềm tin: *nhất tâm nhất đức* (một lòng một dạ) (6) Tên nước: nước Đức. (7) Họ Đức. đt. (8) Tạ ơn: *Vương viết: “Nhiên tác đức ngã hồ”* (Vua nói: “vậy thì cảm ơn tôi không?”). tt. (9) Mỹ thiện: *Đức chính* (chính sách tốt đẹp).

Nghĩa Nôm: Đức là từ ⁽²⁾ đi trước những danh xưng chức vị hay tước hiệu để tỏ lòng kính trọng dành cho những vị, những đáng mà nhiều người tôn kính. Ví dụ: *Đức Chúa Trời, Đức Mẹ, Đức Phật Thích Ca, Đức Thái Thượng Lão Quân, Đức vua, Đức thánh Trần...*

Theo cha Giu-se Cao Phương Kỳ: “Chữ đức, không có ý nghĩa thần tính, chỉ là danh hiệu tỏ lòng tôn kính dành cho nhiều người như: Đức Vua, Đức Bà, Đức Ông, Đức Thầy... Ngoài ra, **theo thói quen, chữ đức thường ghép vào một chức vị, hay**

danh hiệu của một người như Đức Giám Mục, Đức Cha... **không ai gọi kèm theo tên riêng, tên tục người ta, chẳng hạn, ta quen gọi: Đức Hồng Y Khuê, mà không nói: “Đức Khuê” (vì chữ Khuê là tên riêng)**⁽³⁾.

Chúng tôi đồng ý với cha Giuse, vì Đức (nghĩa Nôm) là:

- “*Từ đặt trước những danh từ chỉ những thần thánh hoặc những người đáng tôn kính*”⁽⁴⁾

“... hoặc người có địa vị cao quý trong xã hội phong kiến để tỏ ý tôn kính khi nói đến”⁽⁵⁾.

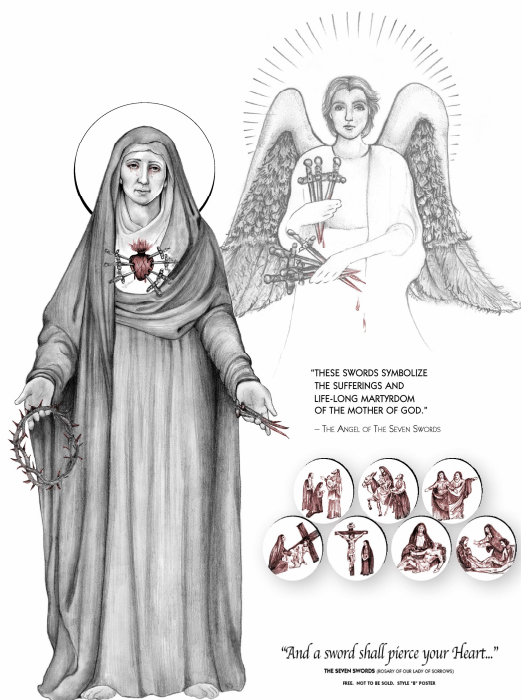
- “*Tiếng tôn gọi các bậc vua chúa, thần thánh*”⁽⁶⁾.

- “*(Thường viết hoa) từ dùng để gọi thánh thần với ý tôn kính*”⁽⁷⁾.

- “*Tước hiệu danh giá tột đỉnh*”⁽⁸⁾ dùng để “*xưng tặng các đáng cao sang, tài trí...*” như Paulus Huỳnh Tịnh Của viết: “*Đức: tiếng xưng tặng các đáng cao sang, tài trí; tiếng chỉ việc nhơn lành, lòng lành: Đức Chúa trời*”⁽⁹⁾. Để tiếng đức cho trọng đáng bậc, không dám xưng ngay là Chúa trời, về các tiếng sau này cũng vậy: chúa, vua, thánh, giáo tông, giám mục, cha, thầy, phu tử, ông,

mụ, bà (*dùng tiếng đức cũng về một ý*)”⁽¹⁰⁾.

Theo lẽ phép “xưng khiêm, hô tôn”, khi nói với (hoặc nói về) người trên thì người ta dùng chức vụ, vị trí công tác hay danh hiệu học vị học hàm; khi nói với (hoặc nói về) người ngang hàng hoặc dưới mình, nhưng vẫn tỏ ra lịch sự, người ta có thể dùng tên tục hay gọi theo chức vị. Có thể thêm tên hay họ tên sau chức vị khi có người khác cùng chức vị đó hiện diện. Thiết nghĩ, đối với các bậc tôn quý “danh giá tột đỉnh” được gọi là “Đức...” mà chúng ta chỉ xưng hô vồn vện là “Đức + tên riêng” thì không phải phép. Thí dụ: Người ta không nói “Đức Khổng Khâu”, nhưng là “Đức Khổng Tử”⁽¹¹⁾; không nói “Đức Tất Đạt Đa Cồ Đàm”, nhưng nói là “Đức Phật Thích Ca”⁽¹²⁾. Chúng ta không nên nói “Đức Ma-ri-a”, mà nên nói là “Đức Mẹ Ma-ri-a”, “Đức Bà Ma-ri-a” hay “Đức Nữ Đồng Trinh Ma-ri-a”... Tuy nhiên, khi nói về Đức Phật Thích Ca trong giai đoạn trước khi thành Phật, người ta có thể gọi ngài là “Hoàng tử Tất Đạt Đa” hay “Đức Cồ Đàm”..., cũng như có



người dùng chữ “Đức Giê-su” để nhấn mạnh đến nhân tính, còn chữ “Chúa Giê-su” để nói về thần tính của Ngôi Hai Thiên Chúa (13). Nhưng khi nhấn mạnh như thế, liệu chúng ta có đi lệch với màu nhiệm *ngôi hiệp* không? Đây không phải chỉ là cách dùng từ nữa, mà liên quan đến phạm trù giáo lý đức tin rồi.

Khi ghép chữ “đức” vào hai chữ “lang quân” và “ông chồng”: Chữ “đức ông chồng” thì có nghĩa không được tốt đẹp lắm, tức là “*chồng (cách gọi có ý đùa hoặc mỉa mai (14))*”. Còn chữ *đức lang quân*, nay không nghe người ta nói nữa, chỉ thấy dùng trong văn

viết với ý nghĩa như *đức ông chồng* vậy. Riêng Giáo Hội Công Giáo vẫn dùng chỉ *Đức Phu Quân* là Chúa Ki-tô... *Đức Lang Quân* của Hội Thánh!

b) Mẹ là chữ Nôm, nghĩa là đt.

(1) Người đàn bà có con, trong quan hệ với con cái: *nhớ mẹ, gửi thư cho mẹ, mẹ thương con*. (2) Con vật cái, trực tiếp sinh ra đàn con nào đó: *gà con tìm mẹ*. (3) Người đàn bà đáng bậc mẹ: *người mẹ chiến sĩ*. (4) Cái gốc, cái xuất phát những cái khác: *lãi mẹ đẻ lãi con*. (5) Mẹ ghẻ (vợ kế của bố). (6) Đàn bà xấu: *Mẹ mìn*. (7) Tiếng chửi: *Mẹ kiếp*.

c) Sầu Chỉ có một chữ Hán 愁, nghĩa là: đt. (1) việc lo buồn: *ly sầu* (việc lo buồn của chia lìa). đt. (2) Lo lắng: *Bất sầu ngật bất sầu xuyên* (không phải lo ăn lo mặc); tt. (3) Lo buồn: *Sầu my khổ kiểm* (nét mặt buồn sầu).

Nghĩa Nôm: đt.(1) Đau lòng: *Sầu khổ* (hơi khác nghĩa Hv). (2) Nẫu: *Gặp mưa to rau sầu hết*. đt.(3) Trái durian (Hv Lựu liên), Nôm: *Sầu riêng*.

d) Bi có nhiều chữ Hán ở đây là chữ 悲. Nghĩa là đt. (1) Việc đau

thương: *Lạc cực sinh bi* (Vui quá sinh việc đau thương). (2) Thương xót: *từ bi*. (3) Họ Bi. *đt*. (5) Đau, khóc không có nước mắt. (5) Thương cảm: *Du tử bi cố hương* (Con đi xa thương cảm quê hương). *tt*. (6) Buồn.

Nghĩa Nôm: Tiếng chiêm, cồng.

3. Ý nghĩa của “Đức Mẹ Sầu Bi”.

a) Đức Mẹ sầu bi có nghĩa là Đức Mẹ đau khổ, thương khó, thống khổ... Đức Mẹ là mẹ Đức Chúa Giê-su, trong cuộc đời 33 năm của Đức Chúa Giê-su, Mẹ đã cảm nhận nhiều nỗi đau thương: Lời tiên báo của ông Si-mê-on (x. Lc 2, 34 - 35); Cuộc chạy trốn sang Ai-cập (x. Mt 2, 13-21); Lạc mất Chúa ba ngày (x. Lc 41, 50); Vác thập tự giá lên đỉnh Can-vê (x. Ga 19, 17); Chúa bị đóng đinh và tử nạn trên thập tự giá (x. Ga 19, 18-30); Tháo xác Chúa (x. Ga 19, 39-40); Táng xác Chúa (x. Ga 19,40-42).

Và cho đến ngày hôm nay, tuy đã về trời, Đức Mẹ Ma-ri-a vẫn còn tiếp tục phải chịu bao đau khổ khi chứng kiến biết bao ích kỷ, hận thù, chia rẽ, chiến tranh... giữa đoàn con cái của mình. Nhưng nỗi

thống khổ lớn nhất của Đức Mẹ chính là việc trầm luân của biết bao linh hồn đang sống trong tội lỗi và sẽ sa xuống hỏa ngục. Lời tiên tri của cụ già Si-mê-on khi xưa quả rất hiện thực, vì con tim của Đức Mẹ vẫn không ngừng bị bao luyến đòng đăm thấu, và người đăm thấu tâm hồn Đức Mẹ lại chính là những đứa con mà Đức Mẹ đã một lần sinh ra trong ân sủng. Trong số những đứa con phản nghịch ấy, phải chăng có tôi và bạn?

b) Giáo Hội đã đặt lễ Đức Mẹ Sầu Bi ngay sau ngày lễ Suy Tôn Thánh Giá để như muốn nói rằng: “*Khi Đức Ki-tô chịu treo trên thập giá, Chúa đã muốn cho Thánh Mẫu của Chúa đứng kề bên mà thông phần đau khổ*” ⁽¹⁵⁾. Cuộc đời Mẹ luôn kết hợp với những nỗi khổ đau của Con. Có lẽ không đau khổ nào lớn hơn đau khổ của chính Đức Mẹ Thiên Chúa, Đấng mà theo lời của thánh Gio-an, “*đã đứng kề bên thập tự giá Đức Chúa Giê-su*” (Ga 19, 25) trên đồi Can-vê. Không ai hiểu con cho bằng người mẹ, và cũng không ai



đau khổ hơn người mẹ khi phải chứng kiến sự đau khổ và cái chết của con mình:

*“Mẹ sầu bi, tầm tã giọt châu,
đang đứng bên cây thập tự giá,
nơi Con Người đã bị treo lên.
Một lưỡi gươm nhọn đã đâm qua
tâm hồn Bà đang rên siết,
đang sầu khổ và đau buồn...”*

(Thánh thi Stabat Mater)

Như Đức Giê-su, Con của Mẹ, Đức Mẹ Ma-ri-a cũng tự đồng hóa chính mình với màu nhiệm đau thương của thập tự giá. Bởi thế, Đức Mẹ đáng được gọi là Đấng Đồng Công Cứu Chuộc. Qua việc cử hành lễ Mẹ Sầu Bi, Giáo Hội mời gọi con cái mình hãy chiêm ngắm hình ảnh của một người Mẹ đau thương vì Con và vì chúng ta:

*“Ai là người không tuân châu lệ,
khi nhìn thấy Mẹ Chúa Kitô,
trong cảnh cực hình như thế?
Ai có thể không buồn bã nhìn xem*

*Mẹ Chúa Ki-tô, đang đau khổ
cùng với Con Người?...”*

(Thánh thi Stabat Mater)

Đồng thời Giáo Hội kêu mời chúng ta hãy an ủi Mẹ bằng cách bắt chước và yêu mến Đức Mẹ hơn:

*“Ôi lạy Mẹ là niềm yêu mến,
xin cho con cảm thấy mãnh
lực của đau thương,
để cho con được khóc than cùng Mẹ.
Xin cho lòng con cháy lửa mến yêu,
mến yêu Đức Kitô là Thiên Chúa,
để cho con có thể làm đẹp ý Chúa...”*

(Thánh thi Stabat Mater)

c) Chúng ta hãy nhớ rằng Đức Mẹ Ma-ri-a đã bắt đầu cuộc lữ hành đức tin bằng những lời xin vâng: *“Tôi là nữ tỳ Chúa. Tôi xin vâng như lời Ngài truyền”* (Lc 1, 38) và những lời vui tươi hăng hái của người mẹ trẻ: *“Linh hồn tôi ngợi khen Đức Chúa... Vì Đức Chúa đã nhìn đến phận hèn tôi tớ Đức Chúa...”*. Vì vậy, khi ngắm nhìn sự đau thương của Đức Chúa Giê-su và Mẹ Đức Chúa Giê-su trong ánh sáng Thánh Kinh, chúng ta không thể đồng hóa sự tuân phục của các ngài với định mệnh thuyết hay thụ động tính ⁽¹⁶⁾. Trái lại, như Công

Đông Vatican II dạy: “*Đức Trinh Nữ đã vững tiến trong cuộc lữ hành đức tin, và trung thành hợp nhất với Con Mẹ cho tới khi **đứng dưới chân thập tự giá**, theo đúng chương trình của Thiên Chúa*” (LG 58):

“*Đức Ma-ri-a, Nữ Vương cả đất trời,
Vẫn hiên ngang đứng vững
Gần bên thập giá Đức Ki-tô.
Diễm phúc thay, Đáng không phải chết
Mà được lãnh cành thiên tuế
Dành cho người tuần đạo*”
(*Xướng đáp, Kinh Chiều Lễ Đức Mẹ Sầu Bi*).

Và đó là niềm vui của Mẹ cũng là niềm hy vọng của chúng ta:

*Mừng vui lên, lạy Mẹ sầu bi,
Xưa kia cùng với Con yêu dấu,
Mẹ thông phần đau khổ,
Ngày nay Mẹ lại được cùng Chúa,
Chung hưởng phúc vinh quang.*
(*Điệp ca Tin Mừng, Kinh Sáng Lễ Đức Mẹ Sầu Bi*).

4. Kết luận.

Dựa theo giáo huấn Công Đông Vatican II, Giáo Hội muốn lòng sùng kính Đức Mẹ của chúng ta hướng về Đức Chúa Ki-tô. Do đó, Giáo Hội muốn chúng ta sùng kính Đức Mẹ đồng thụ nạn với Đức Chúa Ki-tô khổ

nạn để chúng ta noi gương Mẹ, mà kết hợp cuộc đời khổ đau của ta với cuộc đời tử nạn của Đức Chúa Ki-tô, ngõ hầu mai sau chúng ta cùng được hưởng phúc trường sinh vinh hiển với Đức Chúa như Đức Mẹ.

“*Khi chúng con kính nhớ tình yêu đau khổ của Đức Trinh Nữ Ma-ri-a, xin cho chúng con biết dùng đời sống mình để bù đắp những gì còn đang thiếu sót trong những đau khổ của Đức Chúa Ki-tô để mưu ích cho Hội Thánh*”
(Lời nguyện hiệp lễ ngày 15/09).

Thư Tịch:

(1) Trong phụng vụ trước Công Đông Vatican II, Chúa Nhật Lễ Lá còn gọi là Chúa Nhật Khổ Nạn II (Dominica II Passionis seu in Palmis) và tuần trước đó là Tuần Khổ Nạn I, Lễ Đức Mẹ Sầu Bi cử hành vào ngày thứ Sáu trong tuần này (Feria VI post Dominica De Passione).

(2) Các từ điển không thống nhất về từ loại của chữ này, ví dụ: TỰ ĐIỂN VIỆT NAM (của Ban Tu Thư Khai Trí, nxb. Khai Trí, Sài Gòn, 1971) thì ghi là đại danh từ; ĐẠI TỪ ĐIỂN TIẾNG VIỆT (của Bộ Giáo Dục Đào Tạo, Nguyễn Như Ý (chủ biên), nxb. Văn Hóa Thông Tin, Hà Nội, 1999) thì ghi là danh từ; còn GIÚP ĐỌC NÔM VÀ HÁN VIỆT (của Lm. An-tôn Trần Văn Kiệm, nxb. Đà Nẵng, 2004) thì ghi là mao từ.

⁽³⁾ Cao Phương Kỳ, Lạm bàn về phiên dịch Kinh-Sách sang Việt ngữ

(<http://www.gpnt.net/diendan/archive/index.php/t-795.html>), các chữ in đậm do chúng tôi.

⁽⁴⁾ Nguyễn Lân, TỪ ĐIỂN TỪ VÀ NGỮ VIỆT NAM, nxb. TP.HCM, TP.HCM, 2000.

⁽⁵⁾ Hoàng Phê (chủ biên), TỪ ĐIỂN TIẾNG VIỆT, Viện Ngôn Ngữ Học, Đà Nẵng, 2005.

⁽⁶⁾ Hội Khai Trí Tiến Đức, VIỆT NAM TỪ ĐIỂN, nxb. Trung Bắc Tân Văn, Hà Nội. Gs. Lê Ngọc Trụ, VIỆT NGỮ CHÍNH TẢ TỰ VI, in lần II, nxb. Khai Trí, Sài Gòn, 1972.

⁽⁷⁾ Bộ Giáo Dục Đào Tạo, Nguyễn Như Ý (chủ biên), ĐẠI TỪ ĐIỂN TIẾNG VIỆT, nxb. Văn Hóa Thông Tin, Hà Nội, 1999.

⁽⁸⁾ Alexandre de Rhodes, TỪ ĐIỂN ANNAM - LUSITAN - LATINH (TỪ ĐIỂN VIỆT - BỒ - LA), Rô-ma, 1651. Phiên dịch: Thanh Lãng, Hoàng Xuân Việt, Đỗ Quang Chính, nxb. Khoa Học Xã Hội, Hà Nội 1991.

⁽⁹⁾ Trong Lịch Sử Đàng Ngoài, ở bài giảng đầu tiên trên bến Cửa Bạng ngày 19/03/1627, chính ngày lễ kính Thánh Giu-se, Đắc Lộ đã cho biết ông rất trọng nói đến tên Thiên Chúa một cách vô cùng long trọng. Ông không dùng "Thiên Chúa", cũng không dùng "Chúa Trời" mà nói "đức Chúa trời đất", vì chữ đức này làm tôn giá trị tuyệt đối của "Chúa trời đất", vì trong cung điện, trong phủ, người ta vẫn phải nói đức vua, đức chúa, đức ông, đức bà... Cho nên Phép giảng là phép giảng cho kẻ muốn chịu phép rửa tội mà vào đạo thánh đức Chúa blời. Đắc Lộ còn viết rõ rệt: viết chữ nhỏ ở đức và blời, và chỉ viết

chữ lớn, chữ hoa ở Chúa mà thôi, vì chúng ta không thờ trời, không thờ đất mà thờ đức Chúa blời đất". (Nguyễn Khắc Xuyên, GIÁO SĨ ĐẮC LỘ VÀ GIÁO HỘI CÔNG GIÁO NGUYÊN THỦY VIỆT NAM:

<http://www.dunglac.org/index.php?m=module3&v=chapter&ib=44&ict=841>)

⁽¹⁰⁾ Huỳnh Tịnh Paulus Của, ĐẠI NAM QUỐC ÂM TỰ VI, Rey, Curiol & Cie, Sài Gòn, 1895. nxb. Khai Trí, Sài Gòn, 1974.

⁽¹¹⁾ Đức Khổng Phu Tử (551- 479 BC):

Tên thật là Khổng Khâu (孔丘), tên

hiệu là Trọng Ni (仲尼). Khổng là một

họ phổ biến ở Trung Quốc; Phu Tử có nghĩa là thầy giáo, theo văn hóa Trung Quốc việc gọi thầy bằng tên là bất kính, nên ông chỉ được gọi là "Thầy Khổng", thậm chí cho tới tận ngày nay. Từ "Phu" không bắt buộc, vì thế ông cũng thường được gọi là Khổng Tử.

⁽¹²⁾ Tất Đạt Đa Cồ Đàm (Siddhārtha Gautama) là tên riêng của vị Phật lịch sử đã từng sống trên trái đất này, người sáng lập Phật Giáo. Thích Ca Mâu Ni (śākyamuni là danh hiệu có nghĩa là: *Trí giả trầm lặng (muni) của dòng Thích Ca*).

⁽¹³⁾ xem bài của Thầy Pt. Giu-se Trần Văn Nhật, Về danh xưng "Đức Giê-su" hay "Chúa Giê-su" trong www.nguoitinhuu.com.

⁽¹⁴⁾ Hoàng Phê (chủ biên), TỪ ĐIỂN TIẾNG VIỆT, Viện Ngôn Ngữ Học, Đà Nẵng, 2005.

⁽¹⁵⁾ Lời nguyện Các Giờ Kinh Phụng Vụ, Lễ Đức Mẹ Sầu Bi.

⁽¹⁶⁾ x. Bài giảng của Đức Gio-an Phao-lô II tại Los Angeles, ngày 15/09/1987.

Càng thêm tuổi càng thêm Khôn ngoan và Nhân đức

Hà Thanh Bình



Các bạn trẻ thân mến,
Nếu tóm kết quãng đời hơn 30 năm ẩn dật của Chúa Giê-su ở Na-da-rét, người ta không tìm thấy lời nào đẹp hơn lời này của thánh Lu-ca: *“còn Đức Giê-su, càng thêm tuổi càng thêm khôn ngoan, thêm cao lớn và thêm ân nghĩa đối với Thiên Chúa và người ta”* (Lc 2, 52).

Cậu Giê-su đã được sinh ra và lớn lên như bao con người. Ngài có một ngôi làng làm quê hương với những người hàng xóm láng giềng và những bạn bè cùng trang lứa. Ngài cũng đi học, ít nhất để biết đọc biết viết và đặc biệt học để có một cái nghề. Trong bầu khí của Do-thái Giáo, Ngài tôn thờ một Đức Chúa là Thiên Chúa duy nhất và

chân thật. Như bao người, Ngài đã trải qua cuộc sống âm thầm trong cần mẫn và tươi vui.

Năm lên 12 tuổi, Giê-su cùng với cha mẹ và nhiều người khác hành hương lên Giê-ru-sa-lem. Cuộc hành hương từ quê hương Na-da-rét (miền bắc) lên Giê-ru-sa-lem (miền nam) mất khoảng 1 tuần đi bộ. Đây là lần đầu tiên trong đời, Giê-su được hành hương với tư cách là một người lớn. Hãy nhìn những bước chân hớn hở của Giê-su, những bước chân như vừa đi vừa chạy. Sự rộn rã của Giê-su một phần bắt nguồn từ sự rộn ràng của lễ hội, phần khác vì được lên nhà Cha của mình. Bước chân đầu tiên chạm đến đền thờ như một bước ngoặt mới cho cuộc đời của cậu. Từ đây cậu bé Giê-su được nhìn nhận là một người lớn, được tham gia vào các cuộc tế lễ dâng lên Thiên Chúa, được nói lên cảm nhận của mình về một Thiên Chúa là Cha. Thiên Chúa là đề tài chính mà người ta nói với nhau trong những ngày này. Giê-su nghe người ta nói, và Giê-su cũng muốn tham gia chuyện trò với họ.

Cuộc trò chuyện quá thú vị, đến nỗi Giê-su đã dám liêu rời cha mẹ để tiếp tục câu chuyện còn đang dở. Cậu bé 12 tuổi không sợ bị lạc ở một nơi cách quê nhà hơn 150km đường bộ. Nếu nói bằng ngôn ngữ ngày nay của bạn trẻ thì “Giê-su chịu chơi thật!”. Động lực nào đã khiến một cậu bé liêu đến thế? Không có động lực nào khác hơn là một niềm xác tín về Cha. Với niềm xác tín, cậu đã làm những bậc thầy Do-thái phải ngạc nhiên. Họ ngạc nhiên khi gặp một cậu bé đối đáp khôn ngoan như thế. Dĩ nhiên, Giê-su không phải là một thần đồng giải



đáp thắc mắc của họ, nhưng họ ngạc nhiên vì những câu trả lời sâu sắc từ một cậu bé tuổi 12. Dường như chính những thầy dạy Do-thái cũng rạo lên niềm vui vì cuộc trò chuyện với Giê-su về Thiên Chúa.

Ngoài những câu chuyện thú vị hiếm hoi, Giê-su vẫn sống âm thầm. Ngài học cách làm người qua những sinh hoạt và công việc thường ngày. Ngôi làng Na-da-rét ắt hẳn để lại ấn tượng rất sâu nơi cậu bé Giê-su, từ những tương quan họ hàng láng giềng đến tương quan nghề nghiệp, từ mối bận tâm riêng tư của gia đình đến những băng khoản chung của xóm làng. Giê-su như bao nhiêu người khác, sống trong một ngôi làng và đóng góp cho ngôi làng ấy.

Các bạn trẻ thân mến,

Nếu được so sánh hiện tại của mình với các giai đoạn trong cuộc đời của Chúa Giê-su, chúng ta sẽ dễ dàng thấy mình trong thời kỳ ẩn dật của Ngài. Đôi khi chúng ta tự hỏi, cuộc sống thầm lặng của mình thế này có ý nghĩa gì? Sống trên đời, mình phải làm một điều gì

đó nổi trội chẳng? Với những câu hỏi như thế, chúng ta đã có câu trả lời qua cuộc đời hơn 30 năm của Giê-su tại Na-da-rét. Giê-su đã sống âm thầm một cách không vô nghĩa. Ngài sống một cuộc sống bình thường nhưng không tầm thường.

Làm sao để cuộc sống thường ngày trở nên đầy ý nghĩa? Đôi khi tính thường nhật làm chúng ta quên đi sự quý giá của giây phút hiện tại. Những công việc nhỏ nhặt hằng ngày và cả sự đơn điệu lặp đi lặp lại có thể khiến người ta nhàm chán. Nhưng thật thú vị nếu sự đơn điệu được đặt trong toàn cảnh của cả cuộc đời. Mỗi giây phút, mỗi tương quan, mỗi công việc trở nên một mắt xích không thể thiếu của cả một tấm lưới cuộc đời. Nếu không có những mắt xích đẹp, sẽ không có một tấm lưới đẹp. Mắt xích tách rời riêng biệt sẽ đơn điệu, nhưng đan kết ngay hàng sẽ bền chặt. Cuộc sống toàn bộ của chúng ta cũng được chuẩn bị từ những chi tiết nhỏ như thế của hiện tại.

Thời gian ẩn dật, Giê-su đã chuẩn bị tương lai cho Ngài, còn chúng ta, chúng ta đã chuẩn bị

gì cho tương lai chính mình? Một nền tri thức để vào đời, một lối tư duy để làm việc, có đủ chưa? Con người chúng ta là xác và hồn. Sự cần thiết chuẩn bị cho thân xác, cũng áp dụng cho cả hồn. Sự phát triển kiến thức khoa học cũng cần bồi dưỡng bởi kiến thức tâm linh. Là một môn đệ của Chúa Giê-su, chúng ta có hài lòng về sự hiểu biết của chúng ta về Ngài. Là thành viên trong Giáo Hội của Ngài, ta có hài lòng về sự hiểu biết của chúng ta về Giáo Hội.

Hơn nữa, sự hiểu biết liên quan đến khối óc, nhưng con người còn có cả con tim. Nếu

chỉ đầu tư đến khối óc, dần dần chúng ta sẽ có một cái đầu thật to với một con tim thật nhỏ. Chúng ta đã đầu tư gì cho con tim với đồng loại và con tim cho Thiên Chúa?

Giê-su đã lớn lên hằng ngày với sự khôn ngoan của trí tuệ, cao lớn của thân xác và ân nghĩa cùng Thiên Chúa và người khác. Ước mong người trẻ hôm nay cũng biết đầu tư cho chính mình một cách toàn diện như Giê-su, để khi lớn lên về con người, chúng ta cũng lớn lên về con Thiên Chúa □

** Anh em phải luôn có đức khôn ngoan và đức ái. Đức khôn ngoan có đôi mắt; đức ái có đôi chân. Đức ái có đôi chân muốn lao đến cùng Thiên Chúa, nhưng đà chạy của nó tối tăm và nhiều khi có thể vấp ngã nếu như không được đức khôn ngoan có đôi mắt hướng dẫn. Khi đức khôn ngoan nhận ra đức ái chưa được định hướng, nó liền cho đức ái mượn đôi mắt của mình. Như vậy, đức ái sẽ tự chủ và được đức khôn ngoan hướng dẫn, đức ái sẽ làm những gì nó nên làm, chứ không phải những gì nó thích.*

(Thánh Pi-ô Năm Dầu Thánh)

Lại nói về RUBELLA

Bs. GBt. Đào Ty Tách

Gần đây có nhiều bà mẹ sau khi đọc được thông tin từ báo, internet đã lo lắng nhiễm rubella nên thường yêu cầu bác sĩ xét nghiệm tìm kháng thể này. Thái độ quan tâm tích cực như thế rất đáng ủng hộ. Tuy nhiên, nếu áp dụng rộng rãi và thường xuyên cho tất cả thai phụ như một số ý kiến khuyến cáo thì có nên không?



Mới đây báo chí đưa một tin động trời, một nghiên cứu tại bệnh viện phụ sản trung ương đã đưa ra con số: trong hơn 100

trường hợp phá thai vì người mẹ nhiễm rubella, kết quả xét nghiệm máu cuống rốn sau đó cho thấy: chỉ có 17 trường hợp

trẻ mang siêu vi rubella khi chào đời. Điều này có nghĩa là theo nghiên cứu trên, chỉ có hơn 15% trường hợp bỏ thai là chính xác. Trong hàng nghìn sản phụ này có rất nhiều trường hợp hiếm muộn, điều trị mãi mới phôi thai lần đầu tiên mà đành bỏ con.

Theo các bác sĩ ở bệnh viện trên, từ trước đến nay việc chẩn đoán trẻ nhiễm rubella gặp rất nhiều khó khăn vì kỹ thuật xét nghiệm còn lạc hậu. Các xét nghiệm dù cho kết quả dương tính nhưng không xác định được thời điểm thai phụ nhiễm siêu vi, không xác định được thời điểm phát ban. Ngay cả khi bệnh nhân nhớ được tuần thai nổi ban cũng không ai chắc là mới nhiễm hay tái nhiễm, chưa kể rất nhiều bệnh nhân nhiễm siêu vi mà không có nổi ban điển hình.

Rubella là một bệnh do siêu vi gây ra có nguồn gốc từ tiếng La-tinh *rubella* nghĩa là chấm màu đỏ hay hồng ban, còn gọi là ban Đức vì các y bác sĩ Đức đã mô tả căn bệnh từ giữa thế kỷ thứ XVIII. Sau một thời gian ủ bệnh hai tuần, người bệnh có các triệu chứng tương tự như bệnh cúm, sau đó phát ban trên mặt lây lan đến thân mình và chân tay và thường giảm đi sau



ba ngày, vì vậy nó thường được gọi là *bệnh ban đỏ ba ngày*.

Ban trên khuôn mặt thường biến mất khi lan đến các bộ phận khác của cơ thể. Các triệu chứng khác bao gồm sốt nhẹ, sưng hạch, đau khớp, nhức đầu và viêm kết mạc gây ngứa và thường kéo dài khoảng ba ngày. Căn bệnh này thường nhẹ nhưng nếu phụ nữ mang thai nhiễm rubella, thai nhi dễ mắc hội chứng rubella bẩm sinh nghiêm trọng. Hội chứng rubella bẩm sinh bao gồm dị tật tim, não, mắt và tai, ngoài ra cũng có thể gây sinh non, cân nặng khi sinh thấp và giảm tiểu cầu ở trẻ sơ sinh, thiếu máu và viêm gan.

Nguy cơ dị tật bẩm sinh cao nhất trong ba tháng đầu mang thai. Trong đại dịch ở Mỹ từ 1962-1965, quý cô bị nhiễm virus rubella trong thời kỳ mang thai rất nhiều, dẫn đến ba chục ngàn ca chết lưu trong bụng mẹ và hai

chục ngàn trẻ em sinh ra mắc dị tật bẩm sinh.

Các chương trình chủng ngừa khá thành công, cho nên năm 2004 Hoa Kỳ thông báo đã thành công loại bỏ căn bệnh này. Tổ chức y tế thế giới khuyên nên chích ngừa liều đầu tiên cho trẻ một tuổi, liều thứ hai cho trẻ ba tuổi và nên chích ngừa toàn bộ cho phụ nữ trong độ tuổi sinh sản. Người chuẩn bị có con nên chích ngừa trước ba tháng.

Trước khi chích ngừa nên thử kháng thể IgM và IgG trong máu. Xét nghiệm IgM dương tính có nghĩa là đang nhiễm bệnh và quý bà không nên có thai lúc này, vì tỉ lệ dị tật thai nhi sẽ rất cao. Còn nếu IgM âm tính và IgG

dương tính nghĩa là trước đây quý bà từng bị nhiễm rubella, nhưng nay đã có kháng thể rồi nên không cần chích ngừa nữa. Ngoài ra, hiện nay còn có xét nghiệm PCR cho độ chính xác rất cao, chỉ hơi... tốn tiền thôi. Theo lý thuyết, những bà mẹ mang thai ba tháng đầu nhiễm rubella sẽ sinh con mang hội chứng rubella. Tuy nhiên, ngày nay kỹ thuật chẩn đoán sinh học phân tử thông qua chọc nước ối cho độ chính xác rất cao, nên các trường hợp bà mẹ hiếm muộn không may nhiễm rubella vẫn có thể dưỡng thai chờ kết quả xét nghiệm. Các xét nghiệm trên đều làm được tại TP. HCM □



Cười chút chơi!

KHỨU GIÁC và THÍNH GIÁC

Một phụ nữ giải thích vấn đề tế nhị của mình với bác sĩ rằng cô ta luôn đánh rắm mà không thể kiềm chế được. "Nhưng cũng may là chúng không bốc mùi và kêu thành tiếng. Thực ra nãy giờ ngồi nói chuyện với bác sĩ mà tôi đã hai lần... rồi đó", cô ta nói.

Bác sĩ nghe xong, với tay lấy tờ giấy, viết đơn thuốc rồi đưa cho cô ta.

"Cái gì? Thuốc nhỏ mũi à?", cô ta hỏi, "Vâng", bác sĩ đáp, chúng tôi sẽ chữa khứu giác cho cô trước và sau đó đến thính giác".



CHIỀU, SAU CƠN MƯA (tt)

Lm. Đa-minh Nguyễn Đức Thông CSsR

Suốt đêm ấy, Hạnh không sao ngủ được. Kỷ niệm của 13 năm về trước hiện lên mơ hồ, nhạt nhoà, hỗn độn như một mớ bong bóng. Hạnh chỉ nhớ, cu Ai vừa được sáu tháng, mập tròn, mũm mĩm. Hôm ấy trời mưa suốt ngày. Nước dâng lên lai láng, tràn hết cả vào nhà, tanh lờm lờm. Trời đã nhá nhem mà mưa vẫn còn rả rích, An lại vẫn chưa về. Không có chỗ nấu cơm, chẳng có chỗ đặt con. Hạnh bắt đầu bực bội, lẩm bẩm: “Mưa thế này làm gì có khách đâu mà mãi tới giờ này vẫn chưa về”. Cả ngày nay, Hạnh không có gì ăn, đói cồn cào. Cu Ai khát sữa, nhay hết bên này đến bên khác, chẳng được gì, òa lên khóc. Trời đã khuya. Mưa đã dứt. Ai đói càng khóc dữ, giẫy đạp, không làm sao hơn được Hạnh bật khóc theo con. Khuya thật khuya, khi nước đã rút hết, An mới về. Mặt buồn so, móc trong túi ra một ổ bánh mì, đưa cho Hạnh, rồi lặng lẽ gơ tay đón lấy con, áp vào lòng, mắt khép hờ, buồn bã.

- Em ăn đi, anh xin lỗi hôm nay về trễ.

- Lại có chuyện rắc rối chứ gì? Hạnh hằm học. An không nói, chỉ gật đầu. Ai đói bụng lại khóc.

- Chuyện gì nữa vậy? Hạnh hỏi cộc lốc.

- Anh ở lại bàn giao tiệm, ngày mai anh nghỉ.

- Hả? Hạnh hét lên. Sao lại nghỉ? Nghỉ lấy gì ăn? Hạnh nói như muốn khóc. An bình tĩnh giải thích:

- “Chiều nay, lúc mưa, có một soeur Dòng con Đức Mẹ Sầu Bi đến mua một số lượng thuốc khá lớn nhưng lại không biết là thuốc giả. Anh không dám bán, phải nói thật, nên bị sa thải.

- Trời ơi là trời! Sao anh ngu quá vậy? Việc mình bán thì cứ bán, còn giả hay thật là chuyện của người mua và chủ chứ, hơi đâu mà để ý đến chuyện ấy làm gì cho khổ không biết! An đặt tay lên vai Hạnh, an ủi:

- “Mình là người Công giáo em ạ! Chúa dạy có phải nói có, không nói không, thật nói thật, giả nói giả...” An vẫn còn đang nói thì Hạnh gỡ tay An ra xía xói:

- "Đẹp Chúa của ông đi! Nghe theo ông ta thì chỉ có nước lên trời mà sống. Ông thử không sống theo lời ông ấy xem có chết không nào!"

- Thôi anh xin em, đừng phạm thượng nữa. Tội chết!

- Thượng với hạ gì. Im lặng một lát Hạnh tiếp: "Ông giúp cho bà ấy, bà ấy có cho ông đồng nào không? Vợ con ở nhà đói thì không lo, chỉ lo chuyện gì đâu không à!" Hạnh hất hàm nói. An vẫn im lặng. Cu Ai vẫn gục đầu trên vai An, mắt mở to, nghe ngóng. "Mình phải nghĩ tới mình trước". Hạnh nói giọng kẻ cả. "Không biết nghĩ tới mình, thì chỉ có chó nó nghĩ. Tôi chống mắt lên chờ xem có con chó nào nghĩ tới ông không".

"Tôi chống mắt lên chờ xem có con chó nào nghĩ tới ông không". Lời ấy suốt 13 năm nay đã là một vết thương rướm máu trong lòng Hạnh, hôm nay lại càng vỡ toác ra thêm. Không phải chỉ có một người mà tới 07 người hiến máu cứu Hạnh. Hạnh nghẹn ngào. "Nếu An không nói thật với các soeur ấy, thì nay số phận Hạnh sẽ ra sao. Lấy đâu ra 2 lít máu".

Hạnh tự trách mình ích kỷ và quá hoá hồ đồ. Trời đã khuya. Hạnh vẫn không sao ru ngủ được ký ức

của 13 năm về trước. Mấy lần Hạnh tính ngồi dậy nói chuyện với An nhưng lại thôi. Thấy Hạnh trăn trở, An nắm lấy tay Hạnh an ủi:

- "Ngủ đi cho khoẻ để còn về chứ, bộ tính ở đây mãi à!"

- Không ngủ được anh ạ!

- Sao vậy? Hạnh ngồi dậy, nhìn thẳng vào mặt An hỏi:

- "Anh có buồn em không?"

- Buồn chuyện gì?

- Chuyện 13 năm về trước khi em bảo "không biết nghĩ tới mình thì chỉ có chó nó nghĩ!" An phá ra cười:

- "Có gì đâu mà buồn. Khi người ta không còn biết nghĩ tới nhau nữa, thì chó sẽ nghĩ tới người ta thật đấy. Em không nhớ chó tới liếm ghẻ chốc ở mình anh La-da-rô à. Hạnh biết An nói thế chỉ để làm vơi đi nỗi quặn đau trong lòng Hạnh.



Gió nhẹ. Đêm lung linh. Mắt khép hờ, Hạnh nhớ lại: hai ngày sau khi An bị sa thải, Hạnh vẫn còn hậm hực vì sự "ngu ngốc" của An, đang bón cháo cho Ai ngoài sân, thì một thanh niên ngoài 20 tuổi, thẳng xe trước ngõ, hỏi với vào:

- "Chị ơi, cho tôi hỏi số nhà 128/11/8 Nguyễn Văn Lạc".

- Bao nhiêu?

- 128/11/8 Nguyễn Văn Lạc.

- Để tôi coi đã. Vừa nói, Hạnh vừa tha cu Ai đi, rồi chẳng buồn ngoái lại, la lên: "nhà này!"

- Anh An có nhà không, chị? Nghe tới tên An, Hạnh uất lên, muốn khóc, hồi lâu mới nói được:

- "Anh ấy đi đạp xích lô rồi!" Chàng thanh niên, mặt toát lên niềm vui, bước tới chỗ Hạnh, móc trong túi tấm danh thiếp, ân cần nói:

- "Chị làm ơn đưa tấm danh thiếp này cho anh An, chúng tôi rất cần một người như anh". Hạnh hơi ngạc nhiên hỏi:

- "Anh muốn hỏi An nào?"

- An này! Rồi như chợt nhớ ra điều gì, người thanh niên nói:

- "Xin lỗi, tôi quên giới thiệu, tôi là Trần Sơn Thủy. Có phải anh An này mới bị đuổi việc vì tiết lộ cho khách hàng biết hàng họ mua là hàng giả không?" Hạnh hơi ngật ngừng. Thủy trấn an:

- "Chị đừng lo. Chúng tôi không làm gì anh ấy đâu. Anh là người tốt. Chúng tôi cần những người như anh trong mạng lưới kinh doanh của chúng tôi. Giới kinh doanh phải là những người

đạo đức và có lương tâm như anh, thì mới giữ được uy tín".

- Nhưng sao anh biết chuyện?

- Hôm qua, anh An chở ông chủ tôi. Bạn của ông ta cũng ở khu vực này, biết chuyện, kể cho ông chủ tôi nghe. Ông bắt tôi phải tới tìm An. Chị nhớ nói anh ấy tới gặp chúng tôi càng sớm càng tốt nha!" Nói xong, Thủy gơ tay nựng cu Ai, nói:

- "Để thương quá ha! A, chị là gì của anh An?"

- Tôi là vợ ạ!

Hạnh nhìn theo Thủy chìm dần vào dòng xe cộ, rồi nhìn tấm danh thiếp trên tay, ngỡ ngàng đến độ không thể tin vào mắt mình. "Giới kinh doanh cần những người như An thì mới giữ được uy tín". Có thật vậy chẳng, Hạnh tự hỏi.

Mười ba năm nay, ở chợ Tân Càng, để chứng minh lời mình nói là thật, người ta chỉ cần nói: "cứ hỏi ông An, bà Hạnh". Lòng Hạnh trào dâng một niềm tự hào có pha chút xót xa, tiếc nuối. Hôm sau, khi vừa thức dậy, Hạnh đã hí hửng khoe:

- "Suốt đêm qua, nằm nghĩ lại đời mình, em thấy vui vui, anh ạ!" An nhìn vợ âu yếm hỏi:

- "Em nghĩ lại chuyện gì thế?"

- Sao cứ mỗi lần muốn chứng minh lời mình nói là thật, người ta chỉ cần bảo "cứ hỏi ông An, bà Hạnh". Ngộ ghê ha! Mình có hơn gì người ta đâu, có khi lại còn nghèo hơn họ nữa là khác.

Sao họ lại nể trọng mình đến thế? An nhìn vợ, tự hào:

- "Mình hơn họ nhiều chứ! Hơn ở chỗ có nói có, không nói không, không thêm không bớt. Mình còn hơn họ ở chỗ có Thiên Chúa là Cha và có Lời của Chúa Giê-su làm lẽ sống". Im lặng một lát, An tiếp: "Em thấy ông ba Nhờ không. Nghèo nhưng ai cũng nể, vì ông không bao giờ gian dối. Ngày nào ta cũng rước Chúa, nếu ta không sống đúng tư cách là người có Chúa ở cùng, ta không chỉ làm mất uy tín mà còn làm nhục Chúa nữa". Hạnh nắm tay An, ép sát vào mặt mình, mắt nhìn lung lên trần, tiếp:

- "Em nghĩ, nếu hôm ấy, anh không nói thật với các soeur, thì hôm nay chưa chắc mình đã được thế này. Nếu hôm ấy anh không nói thật với các soeur thì lấy đâu ra máu truyền cho em. Từ buổi chiều sau cơn mưa ấy, càng lúc em càng xác tín rằng ai dám từ bỏ mọi sự vì Đức Ki-tô, sẽ được gấp

trăm ngay ở đời này. Ai biết tìm kiếm nước Thiên Chúa trước, thì sẽ được Chúa ban cho mọi sự. Ai cho đi, sẽ được cho lại. Ai liều mạng sống mình vì Chúa và vì tha nhân, thì sẽ tìm được sự sống mình, một sự sống phong phú, dồi dào. Hạnh nghẹn ngào tiếp: "Chúa không để cho ai phải thiệt vì Ngài". An mò mẫm tìm tay Hạnh, nắm lấy, bóp mạnh, mắt khép hờ, sung sướng, buột miệng: "Đúng, đúng!" Nhưng. Hạnh mếu máo.

- "Em đã xúc phạm tới Ngài, và tới anh... Em phải làm sao bây giờ? Im lặng một lát để mặc cho cơn xúc động tràn qua khoé mắt, Hạnh tiếp: "Xin anh cầu xin Chúa tha thứ cho em". An nhìn thẳng vào mặt Hạnh, nói chắc như đinh đóng cột:

- "Chúa đã tha thứ cho em rồi, gia đình mình mới được thế này. Lời lộng ngôn của em hôm đó, Chúa đã biến thành cơ hội cho em thấy được tình yêu của Ngài. An còn đang muốn nói thêm thì Quỳnh Chi tới.

- Chị tình rồi hả?

- Chào chị Quỳnh Chi. Tạ ơn Chúa, mọi sự tốt đẹp quá sức tưởng tượng. Im lặng một lát, An tiếp: "Nhà tôi cứ bắn khoản mãi,

không biết lấy gì đền đáp lòng tốt của các soeur". Hạnh tính ngời dậy, Quỳnh Chi can:

- "Chị cứ nằm yên cho khoẻ!" An nhìn Hạnh, rồi chỉ Quỳnh Chi, nói: "Đây là chị Quỳnh Chi, người tổ chức mọi thắng lợi, còn đây là..." Quỳnh Chi chen vào:

- "Đây là chị Quế Hương, Trúc Sương, Hồng Lĩnh, Thúy Linh, Kim Trâm, Hồng Quế. Chị Bằng Tâm hôm nay trực, không tới được". Quỳnh Chi nhìn An hỏi:

- "Trong số các soeur ở đây, có một người quen lắm, đố anh biết là ai?" An đảo mắt nhìn một vòng cả 6 khuôn mặt, lạ quen lẫn lộn, rồi chỉ Kim Trâm nói:

- "Chị này".

- Không phải! Trâm nói. Anh lầm rồi!

- Thế thì chịu. Lâu quá rồi.

- Chưa lâu, mới hơn chục năm thôi mà! Trâm nói. Chiều sau cơn mưa hôm ấy, mình không gặp may. Giá mà tôi không gặp ông chủ trước, thì đâu đến nỗi. Khi biết anh bị đuổi, tôi rất xót xa. Trâm nghẹn ngào, tiếp: "Nhưng tôi rất tự hào, vì vẫn còn có những người Công giáo như anh. Trâm xúc

động tiếp: "Lại còn tự hào hơn khi 13 năm nay, anh vẫn thế, vẫn giữ được phẩm giá của một Ki-tô hữu, dẫu có bị khinh khi nhục mạ, vẫn cứ là men".

Hạnh nhột nhạt, mím chặt môi, vẫn không cầm được giọt nước mắt đã đầy mi. Kim Trâm tiếp:

- "Người tổ chức mọi thắng lợi không phải là chúng tôi mà là anh. Chúng tôi tới đây để chúc mừng anh chị, là những người đã tin rằng "Ai liều mất mạng sống ở đời này, sẽ giữ được nó cho sự sống đời đời".

Kim Trâm vừa nói xong, thì Thúy Linh cất lên bài ca quen thuộc "Người đi trong nước mắt, mang hạt giống gieo trên nương đồng. Người về miệng vui ca, tay ôm bó lúa ngào ngọt hương". Hát xong mọi người từ biệt An. Hạnh nắm chặt lấy tay An nũng nịu, tự hào. Bên ngoài, mặt trời đã lên cao, làm lung linh những giọt sương còn vương trên cành, lá □

(Hết)



▪ THÁNH LỄ KHAI MẠC NGÀY QUỐC TẾ GIỚI TRẺ LẦN THỨ 26

Tại Madrid – Tây Ban Nha: Sau 03 năm chuẩn bị. Ngày Quốc Tế giới trẻ thứ 26 đã được chính thức khai mạc với thánh lễ trọng thể lúc 20 giờ tối ngày thứ Ba, 16.08.2011 tại Quảng trường Cibeles ở thủ đô Madrid, trước sự hiện diện của lối 300.000 bạn trẻ. Ngày Giới trẻ Thế giới năm nay diễn ra từ 16 – 21.08.2011.

Đức Hồng Y Antonio Maria Rouco Varela, Tổng Giám Mục Madrid, Chủ tịch Hội Đồng Giám Mục Tây Ban Nha, đã chủ sự thánh lễ, cùng với 800 Hồng Y, Giám Mục, 8.000 linh mục đến từ các nước trên thế giới. Giảng trong thánh lễ Đức Hồng Y Rouco mời gọi: "Hỡi các bạn trẻ quý mến, hãy sống thánh lễ khai mạc Ngày Quốc Tế giới trẻ này trong niềm cảm tạ Chúa vì các bạn

cảm thấy được kêu gọi ngay từ lúc này trở thành môn đệ và chứng nhân của Chúa! Các

bạn đừng nghi ngờ, Chúa Giê-su Ki-tô tỏ cho các bạn con đường và mục đích của hạnh phúc chân thực, không những cho các bạn nhưng cho cả những người bạn xa lạ việc thực hành đạo, hoặc không còn nhận biết đức tin nữa".

Thánh lễ khai mạc dài 01 giờ 40 phút và kết thúc lúc 21g40. Trước khi giã từ, Đức Hồng Y Rouco còn xông hương tôn kính thánh tích là lọ đựng giọt máu của Đức Chân Phước Giáo Hoàng Gio-an Phao-lô II và làm phép 5 mẽ đai ảnh Đức Mẹ Almudena, bổn mạng thành Madrid và trao tặng cho 5 bạn trẻ



đại diện cho 5 châu lục, trong khi ca đoàn ca bài kính Đức Mẹ.

▪ THÁNH GIO-AN D'AVILA TÂN TIẾN SĨ HỘI THÁNH

Cũng tại Madrid sáng 20.08.2011, Đức Thánh Cha Biển Đức 16 tuyên bố với 6.000 chủng sinh quốc tế tại Nhà thờ Chính tòa Almudena, trước sự hiện diện của hài cốt thánh Gio-an d'Avila đã được đưa tới nhà thờ chính tòa nhân dịp này, là sẽ tuyên phong thánh Gioan d'Avila làm Tiến Sĩ Hội Thánh .

Thánh Gio-an d'Avila (1500-1569) sinh năm 1500 tại Almodóvar del Campo gần thành phố Toledo Tây Ban Nha, trong một gia đình Do-thái trở lại Công Giáo. Ngài học luật tại Đại học Salamanca trước khi thụ phong Linh Mục. Thánh Gio-an là một nhà đại giảng thuyết chống lại cuộc cải cách của Tin Lành tại Tây Ban Nha và đã góp phần làm cho nhiều người trở lại, trong đó có thánh Gio-an Thiên Chúa (1495-1550), và thánh Phan-xi-cô Borgia (1510-1572). Ngài có liên hệ với thánh Ignatio Loyola thánh tổ Dòng Tên (1491-1556), Thánh nữ Tê-

rê-sa d'Avila (1515-1582) và thánh Tô-ma Villanova.



Thánh nhân thành lập nhiều chủng viện và đại học, đồng thời là tác giả của nhiều tác phẩm về Kinh Thánh, thần học, tu đức và nhân văn. Đạo lý của ngài chứa đựng kinh nghiệm sâu xa về Chúa Ki-tô Cứu Thế, Chúa tỏ cho thánh nhân thấy thực tại tội lỗi của con người cần được cứu chuộc nhờ ơn thánh và lời giảng thuyết. Đạo lý của thánh Gio-an d'Avila về Thánh Mẫu học hoàn toàn phù hợp với giáo huấn của Công đồng Vatican II và của các vị Giáo Hoàng gần đây. Trong các tác phẩm của thánh nhân, Mẹ Ma-ri-a được chiêm ngắm dưới khía cạnh Ki-tô học, Thánh linh học và Giáo

Hội học, như mẫu gương và là Mẹ Giáo Hội.

Thánh Gio-an d'Avila qua đời năm 1569 thọ 69 tuổi và được Đức Phao-lô VI tuyên hiển thánh ngày 31.05.1970, lễ kính vào ngày 10.05 hàng năm. Ngài cũng được tôn làm bổn mạng hàng giáo sĩ triều Tây Ban Nha, và của các vị tuyên úy quân đội.

Toàn thể mọi người trong và ngoài thánh đường đã vỗ tay rất lâu chào mừng quyết định của ĐTC. Đức Hồng Y Rouco Varela cảm động nhân danh toàn thể HĐGM Tây Ban Nha cảm ơn ĐTC. Hiện nay có 33 thánh Tiến Sĩ Hội Thánh, trong số này có 3 thánh nữ là Thánh nữ Ca-ta-ri-na thành Si-ê-na, Tê-rê-sa d'Avila, và Tê-rê-sa Hài Đồng Giê-su được tôn phong ngày 19.10.1997.

▪ LỄ KHAI MẠC ĐẠI HỘI GIÁO LÝ TOÀN QUỐC LẦN III

Vào hồi 8g00 ngày 09.08.2011, tại hội trường Đại chủng viện Thánh Giu-se Hà Nội đã diễn ra lễ khai mạc Đại hội giáo lý toàn quốc lần thứ III, từ ngày 09 -10.8.2011 tại TGM Hà Nội. Tham dự lễ khai mạc có Đức TGM. Pr. Nguyễn Văn

Nhơn, Chủ tịch HĐGM Việt Nam, ĐC P. Bùi Văn Đọc, Chủ tịch Ủy ban Giáo lý Đức Tin, gồm 98 linh mục, 57 nam nữ tu sĩ và 41 giáo dân đến từ 26 Giáo phận trong cả nước. Tất cả các tham dự viên đều là những người đã và đang hoạt động trong lĩnh vực huấn giáo.

Sau lời chào mừng và giới thiệu của cha Phê-rô Nguyễn Văn Hiền, trưởng Ban giáo lý toàn quốc là nghi thức tôn vinh Lời Chúa do cha An-tôn Đoàn Văn Vinh, thuộc Tu đoàn Nhà Chúa chủ sự.

Tiếp theo là diễn văn khai mạc của Đức cha Chủ tịch Ủy Ban Giáo Lý Đức Tin. Trong diễn văn khai mạc ngài nhấn mạnh đến vai trò dạy và học giáo lý trong viễn tượng loan báo Tin Mừng. Đây là một cái nhìn rất tốt, mới nhưng rất cần kíp vì chỉ có việc loan báo Tin Mừng thì mới mang đến sự sống, tình yêu của Chúa. Chúng ta phải hướng mục tiêu của việc dạy và học phải như vậy...

Trong lễ khai mạc, Đức Tổng Giám mục Phê-rô cảm thấy rất hài lòng về chương trình làm việc cũng như mục

tiêu của đại hội này hướng đến, ngài nói trong bài huấn dụ. Ngoài ra, ngài còn khích lệ và cầu chúc đại hội gặp được Chúa và thành công.

Có thể nói, đại hội giáo lý toàn quốc lần này là khám phá lại căn tính của việc dạy giáo lý xoay quanh 3 trục chính là Lời Chúa, Đức tin và Giáo Hội: (1) huấn giáo là tác vụ Lời Chúa, (2) huấn giáo là giáo dục đức tin, và (3) huấn giáo là hoạt động của Giáo Hội. Từ đó, khám phá lại bản chất – mục đích – nhiệm vụ của việc dạy giáo lý, tìm kiếm một phương pháp hữu hiệu và tương thích, xác định vai trò và trách nhiệm của cộng đoàn trong việc dạy giáo lý. Sợi chỉ đỏ của Đại Hội là thống nhất tầm nhìn và sứ mạng của huấn giáo (vision & mission).

Theo đúng lịch trình, lễ khai mạc đại hội khép lại lúc 8 giờ 30 và ngay sau đó là phần thuyết trình của Đức Tổng Giám mục Phêrô với đề tài: Rao giảng Tin Mừng hôm nay và những thách thức của nó.

▪ HÀNH HƯƠNG VỀ BÊN MẸ, KỶ NIỆM 90 NĂM LEGIO MARIAE THẾ GIỚI 63 NĂM LEGIO MARIAE VIỆT NAM

Được đến viếng Đức Mẹ La Vang, Trung tâm Hành hương của Giáo hội Công giáo Việt Nam, nơi từng đón tiếp nửa triệu người trong ngày bế mạc Năm Thánh 06.01.2011, đó là ước mơ của nhiều người tín hữu. Sau nhiều lần dự tính, Hội đồng quản trị Senatus Legio Mariae Việt Nam cùng với đông đảo các đơn vị trực thuộc trên cả nước, đã thống nhất tổ chức một chuyến hành hương về bên Mẹ La Vang từ ngày 08.08 đến 16.08.2011. Đoàn đã quy tụ về Trung tâm Hành hương Thánh Mẫu toàn quốc La vang để tham dự thánh lễ kỷ niệm sinh nhật năm thứ 90, ngày thành lập hội Legio Mariae 07.09.1921; và 63 năm Legio Mariae Việt Nam 12.08.1948.

Đường đi, nhiều kỷ niệm

Đêm Thứ Hai 08.08:

Tôi được may mắn đi cùng với đoàn Hội đồng Senatus, chúng tôi chuẩn bị lên đường vào lúc 21g30 tối 08.08.2011. Cha Phó Linh Giám Hội đồng Senatus Phê-rô

Giu-se Ma-ri-a Hà Thiên Trúc đích thân xuống sân thánh đường để tiễn đoàn, ngài gặp gỡ, trao đổi, bắt tay từng người và chúc lành cho chuyến đi được tốt đẹp.

Sau khi dâng lời nguyện xin bình an tại đài Đức Mẹ và thánh Vinh Sơn, đoàn khởi hành lúc 22g00. Trên xe, mỗi người cầm một tràng chuỗi mân côi để làm bạn đồng hành trong chuyến hành hương. Tổng số 08 ngày chúng tôi đọc đến 80 chuỗi cơ đấy. Đọc kinh đêm, có người vừa đọc, vừa ngủ, vừa mơ, vừa ngáy... nhưng chắc chắn Đức Mẹ hiểu tấm lòng của chúng tôi.

Thứ Ba 09.08:

Có Mẹ đồng hành, chúng tôi an tâm. Ban trưa đoàn dùng cơm ở Đại Lãnh - Khánh Hòa sau đó vượt Đèo Cả. Là một con đèo hiểm trở và hùng vĩ bậc nhất tại miền Trung Việt Nam, nằm tại ranh giới giữa tỉnh Phú Yên (huyện Đông Hòa) và Khánh Hòa (huyện Vạn Ninh), trên Quốc lộ 1A. Đỉnh đèo có cao độ 153 m vượt dãy núi Đại Lãnh có chiều dài tổng cộng 12 km trong đó 09 km thuộc địa phận Phú Yên và 03 km thuộc địa phận Khánh Hòa. Đèo nằm giữa hai sườn núi Hảo

Sơn (Hóc Ao) và núi Đá Bia (Thạch Bi Sơn) ⁽¹⁾... Đoàn chỉ nghỉ chân ở vài trạm để đổ thêm xăng và đến Quy Nhơn 18g giờ chiều hôm sau, thành thoi ăn cơm tối tại Nhà thờ chính tòa Quy Nhơn, sau đó anh em được tự do đi dạo phố và bờ biển gần đây.

Sáng sớm hôm sau lúc 5g00, đoàn chúng tôi cùng với Cha Sở và cộng đoàn giáo xứ Chính tòa dâng thánh lễ. Cảm động biết bao khi đọc lời kinh sau thánh lễ dâng thánh Kim Thông: “Khi xưa còn sống, ngài đã làm gương cho những người chủ gia đình và những ai giúp việc nhà Chúa,... Xin cho chúng con là con cháu, biết noi gương người, góp phần mở mang nước Chúa”. Sau thánh lễ, chúng tôi mới tìm nơi ăn sáng, rồi lên đường, 13g đoàn dùng cơm trưa tại Quảng Ngãi, sau đó khởi hành đến Đà Nẵng.

Thứ Tư 10.08:

Khoảng hơn 18 giờ, chúng tôi đã có mặt ở Đà Nẵng, dọc theo ven biển Sơn Trà, chúng tôi hướng đến tu viện các soeurs Phao-lô. Xe dừng chân nơi đài Đức Mẹ Sao Biển, nơi đang có đông đảo người đang cầu nguyện. Chúng tôi cũng hòa vào

đám đông để dâng lên Đức Mẹ lời nguyện thành kính của đoàn và của riêng mình. Đức Mẹ Sao Biển trước đây trong khuôn viên tu viện, đã hiển linh khi đứng vững trong cơn bão Xangsane 2006. Hiện nay lúc nào căn lều của Mẹ cũng đầy hoa tươi, và chung quanh có vô số những bảng tạ ơn. Chúng tôi tiến vào nhà Dòng Phao-lô, khu vực nhà nghỉ dành cho các đoàn hành hương. Chúng tôi tranh thủ, mau chóng nhận phòng, cất hành lý, và nhào xuống biển Đà Nẵng chỉ cách nơi ở vài chục mét để thưởng thức. Thế nhưng, trời đã tối và nước biển lại quá lạnh, chỉ độ nửa tiếng chúng tôi đã rủ nhau lên bờ, trở về chuẩn bị cơm tối, rồi đi tản bộ dọc công viên trước nhà Dòng, nơi có đặt đài Đức Mẹ và tượng thánh cả Giu-se. Không quên đọc kinh trước khi đi ngủ.

Thứ Năm 11.08:

Khởi sự bằng thánh lễ chung với nhà Dòng lúc 6g15. Chúng tôi chụp ảnh lưu niệm với cha Phao-lô Ma-ri-a Trần Quốc Việt OP, Linh giám Comitium Đà Nẵng, sau đó ăn sáng rồi chào cảm ơn hai soeurs Bê Trê và quản lý. Khoảng hơn 12g chúng tôi đến Huế, tại đây chúng tôi đã đón cha

P. Linh giám Senatus và cha Giu-se Phạm An Ninh Linh giám Curia Gia Định. Đoàn ghé chợ Đông Ba ăn trưa, sau đó thẳng tiến lên La Vang - Quảng Trị.

Hạnh phúc được bên Mẹ

Trung tâm hành hương La Vang đây rồi, đồng hồ chỉ 14g30. Còn sớm chán, chúng tôi cùng nhau tiến đến Hồ Tĩnh Tâm nơi diễn ra Đại hội mừng kỷ niệm 90 năm Legio hiện diện trên thế giới, 63 năm Legio được khai sinh tại Việt Nam và khánh thành đợt hai làm phép tượng đài Đức Mẹ ở Hồ Tĩnh Tâm. Chúng tôi đã dâng những lời kinh đầu tiên tại linh địa, trước khi chuẩn bị sắp xếp hành lý, ổn định chỗ, và tắm rửa...

Đúng 19g00, chúng tôi cùng với quý cha Linh giám dâng thánh lễ tại nguyện đường Thánh Thể. Sau lễ, dùng cơm tối và thư giãn tự do và hẹn nhau 7g00 sáng hôm sau tập trung trước Hồ Tĩnh Tâm khai mạc chương trình ngày truyền thống Legio Mariae Việt Nam.

Sau khi cơm tối xong, một số anh em chúng tôi đến linh đài Đức Mẹ, trước bàn thờ Đức Mẹ, chúng tôi tha thiết cầu khẩn: Xin Đức Mẹ phù hộ cho hội đoàn Legio chúng con trong những

ngày sắp tới. Xin Mẹ cầu bầu cùng Chúa cho những ước nguyện chung và riêng mà đoàn chúng con dâng lên Mẹ giờ đây. Lúc này tôi nhận được điện thoại hỏi thăm và nhắn gửi của gia đình. Tôi nghe được quanh đó có người gọi điện thoại về cho người thân: “Tôi đang ở trước đài Mẹ đây, khẩn gì với Mẹ thì nói đi...” Kế đó, anh cẩn thận đặt điện thoại di động dưới chân đài để chuyển đến Mẹ nữa. Có vẻ như câu chuyện hài thời kỹ thuật số, nhưng chứa đựng sau đó... thấp thoáng một niềm tin mạnh mẽ. Kết thúc kinh nguyện, lòng mọi người cảm thấy nhẹ bỗng, vui tươi phấn khởi hẳn lên để trở về ngủ thật ngon giấc.

Thứ Sáu 12.08:

Chuông ngân vang trong đêm đánh thức mọi người dậy đón chào một ngày mới, chúng tôi chuẩn bị và đứng 7g00 chương trình mừng ngày Đại hội truyền thống của Legio bắt đầu. Tham dự Đại hội có quý Lm. Gc. Lê Sỹ Hiền Quản nhiệm Trung tâm hành hương Thánh Mẫu toàn quốc La Vang; Lm. Phê-rô Giu-se Ma-ri-a Hà Thiên Trúc Phó Linh Giám Senatus; Lm. Giu-se Vũ Ngọc Ruăn Linh giám Commitium

Hà Nội; Lm. GBt. Lê Quang Quý Linh giám Regia Huế; Lm. Giu-se Nguyễn Văn Sỹ P. Linh giám Regia Nha Trang và 16 linh mục, 02 soeurs Linh giám, Hội đồng quản trị Senatus Việt Nam, Comitium và Curiae của 03 Giáo tỉnh Hà Nội, Huế, Sài Gòn.

Giáo tỉnh Hà Nội: Lạng Sơn, Nam Hà, Bắc Ninh, Thái Bình, Hải Phòng, Hưng Hóa, Thanh Hóa, Vinh, Bùi Chu, Phát Diệm.

Giáo tỉnh Huế: Quy Nhơn, Đà Nẵng, Kontum, Nha Trang, Cam Ranh, Ban Mê Thuật.

Giáo tỉnh Sài Gòn: Sài Gòn 2 và 3; Phú Cường, Vĩnh Long, Mỹ Tho, Bảo Lộc, Đà Lạt, Bà Rịa, Long Khánh; Biên Hòa, Gia Phương, Long Xuyên và các đơn vị trực thuộc với tổng số hơn 4.000 người tham dự.

Khai mạc Đại hội:

Đúng 8g00 Anh Trưởng Senatus Việt Nam Đa-minh Đỗ Ngọc Phác tuyên bố khai mạc chương trình Đại hội mừng ngày truyền thống, trong bài thuyết trình anh đã sơ lược vài nét về sự hình thành và phát triển của Legio Mariae trên thế giới và tại Việt Nam như sau:

Legio Mariae là một hội đoàn của người Công giáo do Ông Frank Duff (07.06.1889 – 07.11.1980) thành lập đầu tiên tại Dublin Ireland năm 1921, được Giáo hội phê chuẩn, để hoạt động theo tinh thần chiến đấu của người lính, dưới sự chỉ huy của Đức Trinh Nữ Ma-ri-a Vô Nhiễm Nguyên Tội để chống lại những gì là ác đức, xấu xa (x. TB số & 5).

Ngày nay, lực lượng Legio Mariae gồm trên 3 triệu Hội viên hoạt động và khoảng 20 triệu Hội viên tán trợ, theo một hệ thống quản trị như sau:

1. Hội Đồng Trung ương (Concilium Legionis), trụ sở đặt tại nước Ái Nhĩ Lan.
2. Hội Đồng Miền (Senatus), tại các quốc gia.
3. Hội Đồng Tỉnh (Regia).
4. Hội Đồng Giáo Phận (Comitium).
5. Hội Đồng Hạt (Curia).
6. Đơn vị hoặc một chi nhánh (Praesidium).

Ngày 12.08.1948, đơn vị Legio đầu tiên “Đức Mẹ Lên Trời” của Việt Nam được thành lập ở nhà thờ Hàm Long thuộc Tổng Giáo phận Hà Nội do cha Giu-se Ma-ri-a Trịnh Như Khuê, chính xứ Hàm

Long lúc đó và sau này là Hồng Y tiên khởi VN, làm linh giám.

Ở Giáo phận Sài Gòn, Praesidium đầu tiên được thành lập ngày 27.06.1954 tại Dòng Chúa Cứu Thế Sài Gòn, sáu năm sau ngày 01.05.1960 Hội đồng miền Sài Gòn được thành lập.

Hiện nay, Legio Mariae đã có mặt khắp 26 Giáo phận Việt Nam với số hội viên, hoạt động và tán trợ, khoảng gần 100.000 người. *“Từ gốc tổ Gie-sê, sẽ đâm ra một nhánh nhỏ, từ cội rễ ấy, sẽ mọc lên một mầm non”* (Is 11, 1).

Thực sự, một bông hoa tươi thắm đã nở rộ ra từ tổ chức Legio Mariae. Bông hoa đó là Tôi Tớ Chúa Frank Duff. Đáng sáng lập thánh thiện, gương mẫu đã tận hiến cuộc đời cho tổ chức Legio Mariae. Hiện nay, các Hội viên Legio Mariae cùng với toàn thể Giáo hội đang tích cực cầu nguyện xin Chúa soi sáng, để Giáo hội nhận ra cuộc sống thánh thiện đạo đức của Tôi Tớ Chúa Frank Duff, hầu sớm tuyên thánh cho ngài. Xin tạ ơn Chúa và Mẹ Ma-ri-a đã đem Legio Mariae đến quê hương yêu dấu của chúng ta. “Halleluia” - “Hãy ngợi khen Chúa”.

Sau đó, đại diện quý cha Linh giám đã chia sẻ với Đại hội. Chủ

đề của Đại hội là: “Linh mục và Legio Mariae”. Trước hết, cha Giu-se Vũ Ngọc Ruấn Linh giám Comitium Hà Nội phát biểu: “Legio Mariae là lực lượng hỗ trợ cho các linh mục nhất là đối với các cha linh giám là cha xứ, riêng bản thân con đang phụ trách 06 giáo xứ với 14.000 giáo dân trải rộng qua nhiều địa bàn. Qua kinh nghiệm vài năm làm linh giám, nhận thấy rằng hoạt động của Legio Mariae giúp ích cho con rất nhiều trong các công việc mục vụ tại giáo xứ.

Hoàn cảnh ngoài Bắc có một số đông các tín hữu nghỉ đạo, các đạo binh của Đức Mẹ đã xung kích đi trước len lỏi vào các phố, ngách để đem Tin mừng cứu độ của Chúa Giê-su đến cho người khác. Legio Mariae đã tạo điều kiện và tạo công việc cho các cha xứ. Linh mục coi Legio và Legio coi linh mục: linh mục tạo công việc cho Legio và Legio tạo công việc cho linh mục, bởi vì công việc của linh mục là truyền giáo, là đem Tin mừng đến với muôn dân mà sức riêng mình không thể làm hết được, nên rất cần người cộng tác, hỗ trợ. Một trong số những người cộng tác đó chính là đạo binh Đức Mẹ Legio Mariae.

Thiết nghĩ các cha, các soeurs linh giám cùng đồng hành với Legio Mariae, để Tin mừng Chúa Giê-su sẽ đến được với mọi người ngày đêm đang rất cần ơn của Chúa và của Mẹ”.

Kể đó, cha GBt. Lê Quang Quý, linh giám Regia Huế đã chia sẻ: “Hôm nay chúng ta thật là vui, nhiều lý do để chúng mình vui: lần đầu tiên chúng ta gặp gỡ khi có đông đủ các linh giám và phụ tá, 26 Giáo phận. Đây là một ơn lạ mà Mẹ đã quy tụ chúng ta về nơi đây. Lý do thứ hai là chúng ta dâng quà tặng đến Mẹ La Vang nhân dịp 90 năm Legio Mariae Thế giới và 63 năm Legio Việt Nam, đó là khuôn viên Hồ Tĩnh Tâm do công đức của tất cả anh chị em Legio góp phần, để hôm nay đây chúng ta có tượng đài Mẹ Ban Ơn của hội đoàn chúng ta. Lý do thứ ba chúng ta mừng ngày truyền thống hôm nay bên Mẹ bầu trời rất đẹp, hoàn cảnh tốt đẹp đó là một ơn trọng”.

Ngài nói tiếp: “Legio Mariae là một hội đoàn trong Giáo hội rất là hữu ích, như chúng ta đã nghe cha linh giám Comitium Hà Nội chia sẻ: ai hiểu được Legio, ai biết Legio và ai dùng Legio trong đời mục vụ thì thấy rằng Legio rất cần

thiết. Anh chị em Legio là cánh tay nối dài của cha quản xứ, không có Legio Cha Sở bó tay. Ngược lại Legio cũng rất cần linh giám, hai bên rất cần nhau, vì vậy đầu tiên là chúng ta phải thương nhau đã, cha linh giám và các hội viên phải thương nhau thật lòng, gạt bỏ qua hết những gì rất là con người để chúng ta làm công việc của Chúa và của Mẹ. Bao giờ chúng ta còn có những ý riêng của mình thì bấy lâu chúng ta khó và rất là khó...”

“Để xây dựng một Praesidium đầu tiên, anh chị em nỗ lực đi khuyến và mời gọi, nhưng cha linh giám không mặng mà cộng tác, thì chắc chắn Praesidium đó không thể lên nổi, không phát triển nổi, không khai sinh nổi, không sống nổi. Cho nên cả hai bên đều cần nhau, cần như thể cá cần nước vậy. Khi làm công tác trong giáo xứ, hay một môi trường nào đó mà cha linh giám không biết đến, không chúc lành cho thì công tác sớm muộn cũng sẽ èo uột và sẽ tàn đi.....”

“Thế nên. Trong mỗi lần hội họp và cầu nguyện chúng ta cầu nguyện cho cha linh giám và cầu cho nhau, cầu nguyện cho mình để làm cho ý của Mẹ, công việc của Mẹ được thể hiện một cách tuyệt vời. Tôi mong ước cả tiểu

đội hãy hiệp nhất trong yêu thương với nhau làm một. Khi anh trưởng đề ra, chúng ta đều phải vâng nghe như lệnh của Mẹ vậy, vì anh Trưởng thừa lệnh của Mẹ giao công tác cho chúng ta, hãy vui lòng đón nhận...”

Cuối cùng ngài nhắn nhủ: “Chúng ta hãy xác tín sau 90 năm và 63 năm Legio có mặt trên thế giới và tại Việt Nam, chúng ta hợp tác với nhau giữa linh giám và Legio một cách tích cực hơn, nâng đỡ nhau để có thể không phải làm cho mình vinh danh, không phải làm cho quyền lợi bản thân mình, mà chúng ta làm cho sáng danh Chúa và làm cho vui lòng Mẹ. Chúng ta hãy cầu nguyện cho nhau trong ngày gặp gỡ truyền thống này, xin Mẹ Mari-a chúc lành cho Legio Mariae VN chúng ta nói riêng và Legio thế giới đi đúng con đường của Mẹ qua Thủ Bản, để chúng ta luôn luôn làm công việc của mình mà anh chị em đã thề hứa đứng dưới lá cờ của Mẹ, luôn sẵn sàng xông pha, hy sinh, đi bước trước trong mọi công tác ở tại môi trường giáo xứ, giáo hạt, Giáo phận của chúng ta”.

Cuối cùng cha P. Linh giám Senatus Pr.G.M. Hà Thiên Trúc

chia sẻ: “Hiện nay, tại nhiều nơi có xứ đạo xin thành lập Legio nhưng chưa được phép, hoặc là có Legio rồi nhưng không có linh giám. Qua đó cho thấy cần phải đào tạo các linh mục để các ngài trở thành linh giám. Một cơ duyên đã đến với con, khi được 30 tuổi con xin đi tu. Cha sở con đang làm linh giám Curia Tân Định đã đưa con vào ngay Legio, sau buổi đầu sinh hoạt thì đến hôm sau ngài đã nhờ và chỉ định con làm thư ký Praesidium dấu rằng con chưa phải là hội viên chính thức. Mẹ Ma-ri-a là Mẹ của các linh mục, và chính đây là đạo binh của Đức Mẹ thì chắc chắn Mẹ rất muốn linh mục con của Mẹ làm linh giám để dẫn dắt cho đạo binh của Mẹ...”

“Vì thế, đời sống chủng sinh có kết hợp với Legio và sống tinh thần ấy, thì chắc chắn sau khi làm linh mục sẽ trở thành linh giám rất tốt cho Legio, điển hình như cha Giu-se Phạm An Ninh với 43 năm làm linh mục, thì ngài đã gắn bó và linh giám cho Legio 42 năm trời”.

Để kết thúc ngài khuyên: “Legio Mariae hãy đóng góp những ơn gọi cho linh mục và muốn linh mục phục vụ cho legio chúng ta hãy chú tâm cầu nguyện cho ơn gọi, đào tạo cho ơn gọi. Những nơi đã có

linh mục mà vì nhiều lý do chưa muốn thành lập Legio, hoặc đã có Legio rồi mà chưa muốn trở thành Linh giám, thì chúng ta hãy nại đến Mẹ Ma-ri-a bởi vì đây là công việc của Mẹ, chắc chắn Mẹ sẽ ra tay. Phần chúng ta hãy cầu nguyện và khiêm tốn trước sự lãnh đạo của các ngài...”

Sau cùng, ngài xin cộng đoàn cùng với ngài “dâng sự phát triển của Legio Mariae VN và thế giới nhân 90 và 63 năm lên Chúa và Mẹ để các Ngài ban nhiều ơn cho tất cả chúng ta; cách riêng cho tất cả các anh chị em Ủy viên, hội viên hoạt động và tán trợ và các vị linh giám”.

Thánh Lễ Tạ Ơn:

Đúng 10g thánh lễ đồng tế mừng kính trọng thể Đức Mẹ Hồn Xác Lên Trời, chủ tế là cha Gc. Lê Sĩ Hiền, Quản nhiệm Trung tâm hành hương Thánh mẫu toàn quốc La Vang, cùng đồng tế với ngài có 20 quý cha Linh giám.

(x. bài giảng thánh lễ trang 22)

Thánh lễ kết thúc lúc 11g30 mặc dù bầu trời La Vang nóng bức nhiệt độ cận kề 40⁰C - 41⁰C, nhưng bên Mẹ nhân hiền, mỗi người như thoát hết nhọc nhằn, chìm ngập trong tình thương và

ngát ngậy hạnh phúc, lòng mọi người thơ thới hân hoan tham dự bữa ăn trưa và nghỉ ngơi, để rồi ban chiều lúc 13g00 với kinh Catena, anh chị Legio của cả nước lại có chương trình giao lưu, sinh hoạt văn nghệ. Trước khi bế mạc Đại hội, anh Giu-se Đinh Văn Châu thuộc Comitium Bà Rịa có bài thơ **MỪNG LEGIO MARIAE 90 TUỔI** để chia sẻ với Đại hội:

*Ái Nhĩ Lan Công giáo
 Có giáo hữu nhiệt thành
 Tên gọi Ngài Phan Đức
 Được Thánh Thần linh ứng
 Thánh Mẫu học uyên minh
 Thánh Mong – Pho truyền lại
 Ông khao khát mãnh liệt
 Chia sẻ sự hiểu biết
 Cho nhiều người cùng thông
 Biết tôn sùng Đức Mẹ
 Đáng Vô Nhiễm vẹn tuyền
 Hiểu mẫu nhiệm Giáng Sinh
 Chương trình của Thiên Chúa
 Có Mẹ Đáng đồng công
 Luôn hộ phù con cái
 Nhờ Ơn Chúa soi sáng
 Ông sáng lập Legio (Mariae)
 Trên đất bước của mình
 Ái Nhĩ Lan năm ấy (1921)*

*90 năm vun trồng
 Trên khắp miền trái đất
 Nay đang mùa thu hoạch
 Đoàn quân binh dũng mạnh
 Dưới cờ Mẹ chỉ huy
 Sẵn sàng ra chiến trận
 Diệt tan lũ ác thần
 Giúp nhiều người thoát khỏi
 Nanh vuốt của Sa-tan
 Hưởng ơn Chúa cứu độ
 Trên cõi phúc trường sinh.*

Niềm vui được nói dài

Đến lúc phải giã từ La Vang, chúng tôi thu dọn hành lý và quay trở lại về Huế. Chúng tôi tập kết dừng chân nghỉ đêm ở Dòng Chúa Cứu Thế lúc 18g00, sau đó dùng cơm tối ngay và nghỉ tự do, Ở Huế có quá nhiều điểm dừng tham quan, nhưng vì thời gian không cho phép, nên chúng tôi không thể đi hết được, mà chỉ thăm một vài nơi dọc bờ sông Hương thơ mộng và ngắm cầu Tràng Tiền, Đây cũng là cơ hội thưởng thức những món ăn đặc trưng của Huế: bánh bột lọc, bánh nậm, chạo-chả tôm và bánh khoái ... Có lẽ nhớ mãi sẽ là ót.

Thứ Bảy 13.08:

Giật mình dậy khoảng 04 giờ, chúng tôi lên đường đi Kontum

sớm vì đường đi lần này khá xa. Chúng tôi đã đi qua đèo Hải Vân và đường mòn Hồ Chí Minh để có dịp ngắm xem cảnh đẹp quê hương. Nhiều người thấy khá lý thú khi được nhìn ngắm quang cảnh thay đổi liên tục. Bên núi cao, bên biển dài, những đoạn đường quanh co hình con rắn, và những khúc cua khuỷu tay hồi hộp với những người yếu tim. Kontum từ lúc nào đã hiện ra trước mặt chúng tôi. Chúng tôi dừng chân tại đây lúc 18g00 chiều tại Khách sạn Tây Nguyên và Bắc Hương để nghỉ đêm.

Chúa Nhật 14.08:

Sáng sớm hôm sau lúc 5g15, chúng tôi tham dự thánh lễ Chúa Nhật XX thường niên với cộng đoàn giáo xứ Phương Nghĩa. Sau đó chúng tôi dùng điểm tâm và lên xe đi viếng Đức Mẹ Măng Đen. Tượng đài Đức Mẹ Măng Đen, cách thị xã Kontum 52km về hướng đông bắc, và cách thành Phố Pleiku 100km. Địa điểm Măng Đen nằm trong huyện Kon Plông của tỉnh Kontum, nên người ta cũng gọi là Đức Mẹ Kon Plông. Tôi ngồi sau xe nên dọc đường tha hồ mà ngắm cảnh chung quanh. Tây nguyên bạt ngàn màu xanh. Màu xanh của

trời sâu hun hút, màu xanh mượt của cây công nghiệp cao su, chè, cà phê... và màu xanh của rừng. Măng Đen vẫn còn giữ được vẻ đẹp hoang sơ hiếm có với phong cảnh núi rừng, hồ, thác... Nằm ở độ cao 1.100 - 1.400m so với mặt biển, giữa ngút ngàn thông và ở đây được coi như là "Đà Lạt của Kon Tum". Măng Đen theo tiếng bà con dân tộc M'Nâm nơi đây có nghĩa là chỗ đất bằng phẳng ("măng" là bãi bằng, đất bằng; "đeng" - chứ không phải "đen" - là chỗ ở!). Trên bình nguyên Măng Đen có nhiều "toong" (hồ) như toong Đăm, toong Ki, toong Lung..., nhiều "coi" (thác) như Tram, Pa Sĩ, Đăk Ke... tung bọt trắng xóa giữa núi rừng trầm mặc khiến Măng Đen càng thêm thơ mộng và huyền hoặc.

Trong đầu tôi thoáng nghĩ rừng ở đâu? Nghe người ta nói Tây Nguyên rừng nhiều lắm mà. Phóng zom cực đại về phía xa xa, thấy nhấp nhô những cánh rừng xanh mờ mờ quện trong màu khói đất bàng bạc. Tôi tự hỏi đó có phải là rừng không, hay cũng chỉ giống như hai bên đường chỉ là màu xanh của cây công nghiệp. Chợt ngược chiều ba chiếc xe tải loại 18 bánh, chất

đầy gỗ, rù rì chạy qua. Theo phản xạ tự nhiên tôi quay lại nhìn và nhận định: rừng ở trên xe đẩy! những chiếc xe tải hạng nặng đang chở rừng ra khỏi Tây Nguyên. Tây nguyên đang nghèo đi mà người ta không biết, người ta cứ tưởng máy thứ cây công nghiệp kia làm cho người ta giàu, và ngày càng giàu. Nhưng người ta không nghĩ mai kia con cháu mình sẽ thừa hưởng một cao nguyên sỏi đá. ***Bởi mất rừng Tây Nguyên còn lại gì?***

Đoàn chúng tôi đến Măng Đen khoảng hơn 11g00 trưa, thấy Mẹ rồi, tôi như khựng lại không còn miên man về chung quanh nữa. Lần đầu tiên, tôi nhìn thấy một pho tượng Đức Mẹ không nguy nga, tráng lệ như tôi tưởng tượng, rất cũ kĩ, bình thường hơn cả bình thường, nhưng lại rất thánh thiêng. Đức Mẹ với gương mặt không đẹp, và vẻ xấu xí thể hiện nổi bật nhất nơi hai bàn tay cụt.

Theo tư liệu của Tòa Giám Mục, một tượng đài thô sơ, vững chắc, không mái che, đã được xây dựng trên một triền núi tại Măng Đen vào mùa Vọng năm 1971. Đứng trên tượng đài là một pho tượng Đức Mẹ Fatima có tràng hạt giăng trên hai bàn tay.

Vào dịp lễ Thánh Gia Thất sau Noen năm ấy, Đức Cha Phao-lô Seitz Kim, Giám Mục Kontum, đã tới cử hành thánh lễ tại đây. Năm 1974 chiến sự đã biến vùng đồi núi này thành chốn hoang tàn, rất ít thấy bóng người lai vãng. Pho tượng vẫn đứng cô đơn trên tượng đài giữa cánh rừng hoang vắng. Điều đáng nói là pho tượng, vẫn nguyên vẹn, đã được phát hiện lần đầu tiên vào năm 1983 bởi một đôi vợ chồng tôn giáo bạn, nhưng họ chưa quan tâm nhiều và chưa có sự ứng xử cụ thể nào đối với pho tượng.

Quá trình hình thành Trung tâm hành hương:

Theo linh mục Gio-a-kim Nguyễn Hoàng Sơn, Cha Sở nhà thờ giáo xứ Phương Quý kiêm Trưởng Ban Truyền thông Giáo phận Kontum (xã Vĩnh Quang, Tx. Kontum, Tel: 060 861.933) kể lại nhân chuyến viếng Đức Mẹ Măng Đen, trong chương trình nghiên cứu nguồn gốc và sử tích về tượng Đức Mẹ khuyết tật hôm 30.06.2011. Ngài đã đến thăm một số anh chị em đang phục vụ tại tượng đài, hằng ngày họ lo quét dọn vệ sinh, cắm hoa, hiệp thông cầu nguyện cho các đoàn

hành hương ngày càng đông đang về bên Mẹ.

Sau một lúc hỏi thăm về gốc tích, ngài tìm đến nhà anh Bằng và chị Hương, là hai nhân chứng đầu tiên về sự kiện tìm thấy tượng Đức Mẹ khuyết tật. “Tôi muốn tìm tận nơi về sự thật các hiện tượng cũng như việc đầu tiên tìm thấy tượng Mẹ, đồng thời ai đã tiến hành đắp lại đầu và hai bàn tay tượng Mẹ bị đập phá,...?” – Ngài nói.

“Từ năm 2005, tượng Đức Mẹ được nhiều người quan tâm hơn và qua tin đồn rỉ tai giữa các tín hữu cũng như lương dân, người ta tuôn đến xin ơn Đức Mẹ ngày một đông hơn. Cho tới nay, không ai có thể đếm hết được lượng người lữ lượt, kéo dài âm thầm và bền bỉ đến với Mẹ”. Ngài cho biết thêm.

Qua việc gặp gỡ trao đổi với hai nhân chứng đầu tiên ấy, ngài đã dần dần tổng hợp được các sự kiện và phần nào biết rõ hơn



gốc tích về tượng Đức Mẹ Măng Đen, đây là một pho tượng quý. Trong những thập niên 80 của thế kỷ trước, vợ chồng anh Bằng, chị Hương vào đây lập nghiệp; Tượng Đức Mẹ còn nguyên, bị rêu phong, đứng trên đồi trọc, nên ai cũng thấy nhưng không quan tâm. Theo anh Bằng và chị Hương cho biết, người ta gọi đồi đó là Đồi Đức Mẹ. Khi người ta thi công làm đường đi qua vị trí tượng, anh chị yêu cầu họ cố gắng tránh, đừng làm hư tượng của Mẹ và họ đã làm theo.

Nhưng về sau, có người tìm thông nhựa đập tượng Mẹ: tượng bị lủng ngực, đầu bị bể, hai tay bị gãy. Đầu và hai tay của Tượng Mẹ được anh Hoàng là người Công giáo đang làm công khai thác đá cho gia đình anh chị đã làm lại. Anh Hoàng khi về quê và biết được hai tay Tượng Mẹ bị gãy bể một lần nữa, nên đã làm lại rất đẹp, nhưng chưa gắn hai bàn tay vào tượng. Hôm 30.06.2011 vợ chồng anh chị Thuận chuyển trao lại cho Tòa Giám mục qua cha Nguyễn Hoàng Sơn. Anh chị thường xuyên đi qua chỗ tượng đài Mẹ, vì nằm trên trục đường đi làm hàng ngày của gia đình anh chị.

Với gốc tích ban đầu tìm thấy được, chắc chắn việc nghiên cứu còn đi sâu xa hơn nhiều vấn đề còn in vết để lại nhiều dư âm tốt lành của tượng Đức Mẹ Măng Đen mà sau này, thông tin chính thức sẽ được phổ biến cách công khai rộng rãi và đầy đủ hơn.

Được biết, ngày 28.12.2006 Đức Cha Mi-ca-e Hoàng Đức Oanh, cùng một số linh mục, tu sĩ đến kính viếng Đức Mẹ Măng Đen lần đầu tiên. Và ngày 09.12.2007, lần đầu tiên Đức Giám Mục Giáo Phận cùng các linh mục, tu sĩ, và hơn 2.000 thường dân (cả giáo lẫn lương, cả Kinh lẫn Thượng) đã dâng thánh lễ long trọng kính Đức Mẹ tại đây. Tòa Giám Mục Kon Tum đã chính thức chọn địa điểm đặt tượng Đức Mẹ này làm địa điểm hành hương kính viếng Đức Mẹ của Giáo Phận Kontum, và định ngày 09.12 hàng năm, ngay sau ngày Lễ Mừng Đức Mẹ Vô Nhiễm Nguyên Tội 08.12, làm ngày hành hương chính thức cho toàn Giáo phận Kontum⁽²⁾.

Cuối cùng, mấy lời huấn từ ngắn gọn của Đức Cha Mi-ca-e Hoàng Đức Oanh, Giám mục Giáo phận Kontum, được ghi lại trong bản tin về cuộc hành hương của phái đoàn Liên Hiệp Các Bè

Trên Thượng Cấp Việt Nam hôm 29.03.2007, có thể coi như sự xác định mục đích và ý nghĩa của trung tâm hành hương mà ngài muốn lập tại đây: “Hãy cầu nguyện với Mẹ, nhất là xin Mẹ được ơn sai đi đến với mọi người chung quanh mình, nhất là anh chị em dân tộc bằng đời sống yêu thương phục vụ như Thư Chung (2006) của HĐGMVN mời gọi”.

Xin được tóm tắt đặc điểm linh đạo đặc biệt sâu sắc của Trung Tâm Hành Hương Măng Đen như sau:

- Pho tượng Đức Mẹ Cụt Tay thể hiện cách cụ thể và đầy ấn tượng sự thông dự của Đức Ma-ri-a, người Nữ Tỳ Khiêm Hạ và Đau Khổ của Thiên Chúa, vào màu nhiệm tự hủy tự hạ tội độ của Đức Ki-tô, người Tội Tớ Đau Khổ của Đức Chúa nơi Thập Giá;

- Pho tượng Đức Mẹ Cụt Tay biểu lộ cách thiết thực và hữu hiệu sự đồng cảm sâu sắc của Đức Ma-ri-a với những người đang mang trên thân xác và trong tâm hồn mình dấu vết sự tự hủy tự hạ ấy của Chúa Cứu Thế nơi Thập Giá;

- Pho tượng Đức Mẹ Cụt Tay gửi đi một sứ điệp thống thiết mời gọi mọi khách hành hương hãy cùng với Đức Ma-ri-a quan tâm tới

họ, cầu nguyện cho họ và dần thân làm một cái gì đó cho họ như một sự hiệp thông và chia sẻ: chia sẻ tình người và tình Chúa. Lm. Gio-a-kim Nguyễn Hoàng Sơn, khi trao cho Đức Giám Mục và Cha Tổng Đại Diện Giáo Phận Kontum bàn tay và ngón tay trở bị gãy của tượng Đức Mẹ Măng Đen, đã thầm nghĩ: ‘Có lẽ Mẹ bảo: bàn tay của Mẹ, ngón tay trở của Mẹ nay giao lại cho các con, nhờ các con xoa dịu những vết thương lòng, những con người gặp cảnh ngộ đau khổ. Các con tiếp nối bàn tay của Mẹ’.

Đó chính là cùng với Đức Ma-ri-a thực hiện công cuộc Phúc Âm hóa, loan báo Tin Mừng cứu độ cho muôn dân, khởi đi từ đồi núi Măng Đen xa xôi, hẻo lánh, và từ cánh đồng truyền giáo Tây Nguyên bao la... ⁽³⁾

Nhìn ngắm Mẹ, không khỏi xót xa vì đôi bàn tay Mẹ đã cụt mất rồi và theo dòng chảy của nỗi niềm tôi lại miên man suy nghĩ: những chiếc ghé đá ghi lời tạ ơn rất nhiều, những tấm bia cũng rất nhiều... nhưng bấy nhiêu thì thấm vào đâu so với tình thương bao la đại ngàn của Mẹ. Vậy mà con người thế gian chúng con cứ cố làm để so bì với tình Mẹ, mà không biết rằng, Mẹ muốn chính

bản thân mỗi con người trong chúng con hãy trở nên những tấm bia, những ghé đá khắc lên đó lời chứng cho tình thương của Mẹ, của Chúa Giê-su con Mẹ giữa trần gian.

12g trưa, ngày dần bước sang về chiều, Anh Trưởng Senatus cùng với đoàn con Legio của Mẹ cất cao bản kinh Tessera với âm thanh du dương, tạo ra một bản nhạc muôn cung, muôn điệu giữa đại ngàn, bắt đầu cho một giờ kinh chiều giữa rừng núi. Và chúng tôi lại phải tạm biệt Mẹ để về với cuộc sống bon chen của thế gian. Xin được mượn lời thơ bé mọn dưới đây để hòa thêm vào khúc dạo đầu của bản nhạc kinh chiều:

*Lối về mẹ quanh co đồi núi
Sớm mai sương giăng mắc lưng đồi
Trái chân trời màn nhung xanh thắm
Tuyệt tác Người suy ngắm khôn vơi
Măng đen đó mẹ mãi chờ đợi
Kẻ khốn cùng bất hạnh muôn nơi
Hình hài Mẹ chia san thống khổ
Vì gánh mang chung nỗi tội đời
Các con ơi đến mau với Mẹ
Mẹ yêu thương áp ủ ru hời!
Nhuộm sầu bi Mẹ như nhấn nhủ
Mở rộng tay hỡi bốn phương trời
Tim rộng mở, yêu thương rộng mở*

Với Mẹ đây kết nối vòng đời.

(An-na Tê-rê-sa Thùy Linh gx. Hiễn Linh – Curiae Gia Định)

Hai chiếc xe của đoàn lại ì ạch đưa chúng tôi xa dần rừng núi Măng Đen đi về Ban Mê Thuột, đoàn chúng tôi dừng chân ở nhà khách giáo xứ Chính tòa Thánh Tâm lúc 20g.00. Cha Ant. Trương Trọng Tài Linh giám Comitium Ban Mê Thuột và anh G. Cao Thanh Xuân, G. Trần Văn Thành và quý anh chị trong ban quản trị đón tiếp đoàn với tâm tình hết lòng quý mến và trịnh trọng với bữa cơm tối thịnh soạn.

Thứ Hai 15.08:

Sáng hôm sau, chúng tôi dâng thánh lễ trọng thể mừng kính Đức Mẹ Hồn Xác Lên Trời với cộng đoàn giáo xứ, sau đó đi tham quan Thác thác Draysap cách Buôn Mê Thuột khoảng 30km. Thác nằm trong cụm thác Gia Long, Draysap, Draynu, Trinh nữ. Theo tiếng Ê-Đê, Dray sap là Thác Sương Mù - Fall of Mist. Theo quan sát, dòng nước chảy mạnh rơi xuống mặt nước bên dưới làm nước đầy không khí, tạo ra một đám mây hơi sương mù khắp thác. Tiếng động nước rơi nghe được suốt năm từ nơi xa. Ban chiều khoảng hơn 14g00,

đoàn chúng tôi đi viếng Đồi Đức Mẹ Giang Sơn cách Tp. Buôn Ma Thuột 30km về phía đông nam theo QL 27 đường đi Đà Lạt. Đây là Trung Tâm Hành Hương nổi tiếng thuộc Giáo phận Ban Mê Thuột.

Qua khỏi đèo Giang Sơn, chúng tôi đến nơi thấy cánh đồng lúa bao la, bát ngát hiện ra. Thật không ngờ nơi vùng đất cao nguyên này lại có cánh đồng lúa mênh mông đến thế. Dòng Krông Ana hiền hòa uốn lượn thoát ẩn, thoát hiện. Hương vị trong lành hòa quyện giữa đất trời cùng làn sóng lúa dập dờn đang thì con gái. Tất cả tạo nên một vùng quê an bình, thánh thiện.

Được biết, tượng đài Đức Mẹ được linh mục Giu-se Nguyễn Hữu Nghị khởi công năm 1961. Sau hai năm xây dựng, cha chính GBt. Trần Thanh Ngoạn chủ sự làm phép và long trọng tổ chức lễ khánh thành trong 03 ngày (từ ngày 13 đến 15.08.1963), có rất đông giáo dân về tham dự.

Tượng Đức Mẹ cao 6m32 do điêu khắc gia Đinh Văn Lượng thuộc giáo xứ Phát diệm Phú nhuận, Giáo phận Sài Gòn đảm trách, nét mặt Mẹ hiền từ nhân hậu, trên đầu Đức Mẹ mang triều

thiên 12 ngôi sao. Tượng đài xây dựng trên đồi đá xếp tự nhiên ở độ cao 823m so với mặt biển. Đường từ quốc lộ lên đến tượng đài dốc đứng, rộng hơn 3m, dài khoảng 1,5km, lát đá hộc. Dọc bên đường có sẵn ghế đá để khách hành hương nghỉ chân.

Vào năm 2000, cha Phê-rô Bùi Văn Thực cho trùng tu, tôn tạo lại bệ tượng Đức Mẹ bằng đá hoa cương, mở rộng mặt bằng, gia cố bờ tường chung quanh lễ đài, xây dựng bốn gian nhà và hai phòng cơm dành cho khách hành hương. Tháng 11.2002, xây dựng nhà Bát Phúc và hoàn thành công trình trùng tu vào ngày 31.12.2002.

Sau khi leo lên đồi Mẹ, dành vài phút để nghỉ hơi, Anh Trưởng Senatus và cả đoàn cùng cất cao rao lời kinh Tessera chúc khen Mẹ. Sau đó anh em đã chụp hình lưu niệm và khẩn xin Mẹ những ý nguyện riêng. Được biết thêm, vào các ngày mùng 03 Tết Nguyên Đán, 15.08 hàng năm và các ngày thứ Bảy đầu tháng, có rất đông khách hành hương từ khắp nơi về dự Thánh lễ để tôn vinh Mẹ.

Buổi chiều, lúc 17g00 đoàn chúng tôi đến thăm giáo xứ Tân Hòa ở xã Ea Tiêu, Huyện Cư

Kuin, Tỉnh Đắk Lắk. Lúc này, bầu trời đổ mưa nặng hạt. Đích thân ông P. Chủ tịch HĐMV giáo xứ Tân Hòa lái xe riêng đưa đón từng người trong đoàn về nhà Anh Hoàng Sỹ Chính, Trưởng Curiae Vinh Hòa. Tại đây, chúng tôi đã được Cha Sở Giu-se Phùng Quốc Hiếu, quý vị đại diện HĐMV giáo xứ và quý anh chị Legio đón tiếp rất thân tình trân trọng. Trong buổi tiếp đón chào mừng, Curiae Vinh Hòa đã gửi đến đoàn Senatus với những tiết mục ca múa do các em thiếu nhi đảm trách làm cho bầu không khí buổi giao lưu thêm đượm ấp tình thương mến.

Đáp lại, thay mặt đoàn chị Mari-a Đỗ Xuân Chi Mai, thông tin viên trong Ban thường trực và một số chị em cất cao những bài ca sinh hoạt để góp phần tươi vui hơn, sôi động hơn cho tất cả mọi người. Sau đó, đoàn dùng bữa ăn tối rất thịnh soạn cùng với đơn vị chủ nhà. Kết thúc buổi gặp gỡ, anh Trưởng Senatus đã thay mặt đoàn có lời cảm ơn Ban quản trị Curiae Vinh Hòa và trân trọng tặng một món quà nhỏ nhỏ đến các em thiếu nhi. Mọi người chào nhau ra về đầy ấp trong yêu thương, quý mến và hẹn ngày tái ngộ.

Thứ Ba 16.08:

Lúc 5g00 sáng, đoàn đã dâng thánh lễ cùng với cộng đoàn giáo xứ Chính tòa Thánh Tâm. Sau đó, anh chị em dùng điểm tâm sáng và ghé tham quan nhà thờ gỗ Tòa Giám Mục Ban Mê Thuật. Tại đây, chúng tôi đã được chính Đức Giám Mục Giáo phận đón tiếp rất trịnh trọng và thân tình, ngài đã chia sẻ với đoàn là: anh em hay gia tăng học hỏi và thực hành nghiêm túc tinh thần Thủ Bản đã đề ra, nhất là trong việc đi thăm viếng và trao quà bác ái. Và đoàn cũng không quên viếng mộ Đức cố Giám mục Giu-se Nguyễn Tích Đức để cầu nguyện cho ngài. Cuối cùng, đoàn chúng tôi lại lên đường trở về Sài Gòn lúc 10g.00. Trên đường đi đến cây số 20, có một sự cố nhỏ xảy ra cho 01 xe của đoàn chúng tôi, nhưng tạ ơn Chúa nhờ lời cầu bầu của Đức Mẹ và Tôi Tớ Chúa Phan Đức, toàn đoàn vượt qua cuộc hành trình dài trong bình an và mọi người trở về nhà bằng yên tư bề, đoàn về đến sân nhà thờ Thị Nghè lúc 2g00 sáng. Ghi ơn Ban quản trị Hội đồng Senatus đã cho chúng tôi một chuyến đi bổ ích và thú vị. Mọi người tuy mệt, nhưng đều rất phấn

khởi. Ước mong, Hội đồng Quản trị Senatus có thể lại tổ chức những chuyến hành hương thế này cho đông đảo người hơn được được tham dự.

Ban Thông Tín Viên
HĐQT.Senatus.

Tài liệu tham khảo:

(1) x. Phan Xuân Hòa. Việt Nam Gấm Vóc. Sài Gòn: Institut de L'Asie du Sud-Est: 1960. trang 113.

(2) x. Tư liệu do Tòa GM Kontum cung cấp, cho biết: Lm Gio-a-kim Nguyễn Hoàng Sơn đã “*tìm được một phần bàn tay và một phần đốt tay trở của tượng Mẹ*” ngày 28-12-2006, hiện đang được cất giữ tại Tòa Giám Mục Kontum. Có thể suy diễn ra rằng pho tượng đã mất đầu và hai bàn tay trong thời gian giữa năm 1983 và 1987. Không ai biết chính xác do đâu và lúc nào. Pho tượng được phục chế năm 1987, nhưng sau đó hai bàn tay bị gãy, rơi xuống đất – do đâu và lúc nào thì không ai biết.

<http://gpkontum.wordpress.com/2011/06/30/v%E1%BB%81-ben-m%E1%BA%B9-mang-daen-v/>

(3) x. Đức Mẹ Măng Đen - Với Quyền Năng Của Hai Bàn Tay Cụt Lm Phi Khanh Vương Đình Khởi, ofm .

AI TÍN

“Xin đừng giữ tôi lại. Thiên Chúa đã cho chuyển đi của tôi thành công, xin cho tôi đi, để tôi trở về với chủ của tôi” (St 24, 56).

OREMUS PRO DEFUNCTIS

Giờ cuối cùng của đời chiến đấu đã điểm, người Legio chết cách hiên ngang. Cho đến giờ, anh đã bền vững phục vụ Legio. Đời đời anh là người Legio, chính Legio là thể chất, là khuôn đúc nên đời sống vĩnh cửu cho anh ” (TB 17, 186).

Trong niềm tin vào Đức Giê-su Ki-tô Phục sinh, xin anh chị em hiệp thông cầu nguyện cho quý hội viên Legio Mariae, quý vị ân nhân và thân nhân của chúng ta đã an nghỉ trong Chúa thời gian từ 01.08.2011 – 31.08.2011:

✦ **Comitium Nam Hà**

Giu-se Trần Văn Cẩn, 70 tuổi, anh ruột của Trưởng Pr. Đức Mẹ Vô Nhiễm Nguyên Tội.

✦ **Comitium Thanh Hóa**

Ma-ri-a Nghiêm Thị Nho, Curia Ba Làng.

✦ **Kampuchia**

I-sa-ve Mỹ Duyên (Vandy), phụ trách giới trẻ Legio Kampuchia.

✦ **REGIA HUẾ**

Ông cố Gio-a-kim Trần Văn Sản 98 tuổi, thân phụ cha Phê-rô Trần Văn Quý, Phó Linh giám Regia Huế.

✦ **Regia Nha Trang**

1. An-na Ma-ri-a Phạm Thị Giàu, sinh 1928, HVHĐ Pr Đức Mẹ Chỉ Bảo Đàng Lành.

2. Ma-ri-a Ma-đã-lê-na Nguyễn Thị Hằng, sinh 1924, thân mẫu chị Phó Pr Đức Mẹ Chỉ Bảo Đàng Lành.

✦ Comitium Đà Lạt

Ma-ri-a Thái Bang Đệ, 79 tuổi, thân mẫu của Thư ký Pr Đức Mẹ Thiên Chúa.

✦ Comitium Bảo Lộc

Giu-se Nguyễn Thanh Nhàn, sinh 1960, phu quân chị Lê Thị Kim Loan, HVHĐ Pr Đức Bà Thông Ơn Thiên Chúa, Curia Tân Bùi.

✦ Comitium Gia Phương

1. Ca-ta-ri-na Vũ Thị Nhuận, sinh 1929, HVTT Curia Ngọc Lâm.
2. Ma-ri-a Nguyễn Thị Ko, sinh 1923, thân mẫu của HVHĐ, Curia Phương Lâm.
3. Phê-rô Trần Văn Cát, sinh 1933, nhạc phụ của HVHĐ, Curia Ngọc Thanh.
4. Ma-ri-a Phạm Thị Khung, sinh 1940, thân mẫu HVHĐ, Curia Phương Lâm.
5. Tê-rê-sa Nguyễn Thị Nhường , sinh 1955, HVTT Curia Ngọc Thanh.
6. Ca-ta-ri-na Hoàng Thị Mỹ, sinh 1923, HVHĐ, Curia Phát Hải.
7. Mi-ca-e Dương Công Viên, sinh 1923, HVTT, Curia Phát Hải.
8. Ma-ri-a Nguyễn Thị Tầm, sinh 1920, HVHĐ, Curia Phát Hải.

✦ Comitium Phan Thiết

1. Phê-rô Nguyễn Sơn Thủy, HVHĐ Pr Đức Bà là cửa Thiên Đàng.
2. Dom. Nguyễn Quang Thuận, TK Pr. Đức Mẹ Hằng Cứu Giúp, Curia Võ Đất.
3. An-na A, HVTT Võ Đất.

✦ Comitium Long Khánh

1. Giu-se Nguyễn Kim Tân, sinh 1927, thân phụ chị thủ quỹ Curia Xuân Bình.
2. Phê-rô Nguyễn Văn Ninh, sinh 1955, HVTT Pr Ca-mê-lô, Curia Duyên Lãng.
3. An-na Nguyễn Thị Chỉ, sinh 1913, HVTT Pr Đức Mẹ Dâng Mình.
4. Ignatio Nguyễn Văn Bang, HVTT Pr Đức Mẹ Hồn Xác Lên Trời, Curia Xuân Tâm.

5. Si-mon Đặng Dâu, sinh 1915, HVTT Pr Đức Mẹ Lộ Đức, Curia Xuân Đông.

✦ Comitium Sài Gòn 2

Tê-rê-sa Đinh Thị Tác, sinh 1933, thân mẫu anh thư ký Com. Sài Gòn 2.

✦ Curia Bình Thạnh

Ga. Lưu Văn Minh, sinh 1933, thân phụ của HVHĐ Pr Đức Mẹ Là Ngôi Sao Sáng

✦ Curia Gia Định

1. An-na Ma-ri-a Kiều Thị Nhường, 67 tuổi, nguyên Ủy viên phó Pr Đức Mẹ Hồn Xác Lên Trời.
2. An-na Phạm Thị Hoa, sinh 1937, HVHĐ.
3. An-na Ma-ri-a Dương Thị Sửu, sinh 1923, về Nhà Cha 15.08.2011.

✦ Curia An Bình

Tê-rê-sa Ma-ri-a Nguyễn Thị Thuê, sinh 1932, HVTT Pr. Đức Mẹ Hằng Cứu Giúp.

✦ Comitium Cần Thơ

1. Ma-ri-a Nguyễn Thị Hiện, HVHĐ Pr Đức Mẹ Vô Nhiễm.
2. Ma-ri-a Nguyễn Thị Then, HVTT Pr Đức Mẹ Vô Nhiễm.
3. Ma-ri-a Phạm Thị Vui, HVHĐ Pr Nữ Vương Hòa Bình.

✦ Comitium Mỹ Tho

1. An-tôn Huỳnh Văn Chung, sinh 1935, Ủy viên phó Pr. Đức Mẹ Nhân Lành.
2. Vinct. Lê Hiển Tri, sinh 1950, HVHĐ Pr Đức Mẹ Hòa Bình.

“Quê hương chúng ta ở ở trên trời, và chúng ta nóng lòng mong đợi Đức Giê-su Ki-tô từ trời đến cứu chúng ta. Người có quyền năng khắc phục muôn loài, và sẽ dùng quyền năng ấy mà biến đổi thân xác yếu hèn của chúng ta nên giống thân xác vinh hiển của Người” (Pl 3, 20 - 21).

Xin Thiên Thần Chúa dẫn đưa các linh hồn này vào cửa sự sống trong nước Chúa, như Lời Chúa hứa: *“Ta sẽ mở cho con cánh cửa không ai có thể đóng lại được. Vì con tuy yếu đuối, nhưng con đã giữ Lời Ta và đã không chối bỏ danh Ta” (Kh 3, 8).*

Ban Quản Trị Hội Đồng Senatus Việt Nam.